

Phần thứ nhất

TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC; XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH

I. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ TĂNG CƯỜNG KHÔI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC

Với tinh thần nhân văn cao cả và nhãn quan chính trị sắc bén, suốt cả cuộc đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã không ngừng xây dựng, hoàn thiện một hệ thống quan điểm về đại đoàn kết toàn dân tộc, tích cực truyền bá tư tưởng đoàn kết trong toàn Đảng, các cấp chính quyền, trong các tầng lớp nhân dân. Trong tác phẩm của mình, Bác có tới trên 400 bài nói và viết về đoàn kết. Tư tưởng về đoàn kết của Người được thể hiện nổi bật là: “Đoàn kết làm ra sức mạnh”¹; “Đoàn kết là sức mạnh của chúng ta”²; “Đoàn kết là thắng lợi”³; “Đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công”⁴; “...Một điểm rất quan trọng, cũng là điểm mấu chốt của thành công”⁵; “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công”⁶.

1. Đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược quyết định thành công của cách mạng Việt Nam

Thực tiễn lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta đã khẳng định mối quan hệ chặt chẽ giữa đoàn kết và thành công. Hơn thế nữa, phạm vi, mức độ, quy mô của thành công trước hết phụ thuộc vào chính quy mô và mức độ của khối đại đoàn kết. Có đoàn kết mới có thắng lợi, càng gặp kẻ thù lớn, càng khó khăn gian khổ bao nhiêu lại càng phải đoàn kết chặt chẽ, rộng rãi và vững chắc bấy nhiêu.

Là vị lãnh tụ thiên tài của cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh nhận thức sâu sắc đoàn kết không chỉ tạo nên sức mạnh mà còn là vấn đề có ý nghĩa quyết định tới việc sống còn, thành bại, được mất trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù. “Đoàn kết là thắng lợi”⁷; “Đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công”⁸... Để lý giải một nước Việt Nam nghèo nàn, lạc hậu lại có thể đương đầu và đánh bại những thế lực có ưu thế tuyệt đối về vật chất, phương tiện chiến tranh, Người nói: “Toàn dân Việt Nam chỉ có một lòng: Quyết không làm nô lệ, chỉ có một chí: Quyết không chịu mất nước. Chỉ có một mục đích: Quyết kháng chiến để tranh thủ thống nhất và độc lập cho Tổ quốc. Sự đồng tâm của đồng bào ta đúc thành một bức tường đồng xung quanh Tổ quốc. Dù địch hung tàn, xảo quyệt đến mức

¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011, t.1, tr.482.

² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.9, tr.145.

³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.14, tr.27.

⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.14, tr.186.

⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.10, tr.589.

⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.13, tr.119.

⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.14, tr.27.

⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.14, tr.186.

nào, đụng đầu nhằm bức tường đó, chúng cũng phải thất bại”⁹. Theo Bác, đoàn kết trong Đảng là tiền đề đại đoàn kết toàn dân tộc. Đại đoàn kết toàn dân tộc là cơ sở để đoàn kết quốc tế. Đó là đường lối chiến lược kết hợp sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc với sức mạnh thời đại để tạo thành sức mạnh tổng hợp to lớn làm nên những thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam; vì “Mục đích của Đảng Lao động Việt Nam có thể gồm trong 8 chữ là: ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN, PHỤNG SỰ TỔ QUỐC”¹⁰.

Trước lúc đi xa, trong bản Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác”. Người cũng thể hiện mong muốn tốt bậc “Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”¹¹.

2. Lực lượng và hình thức tổ chức đại đoàn kết toàn dân tộc

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, khối đại đoàn kết toàn dân tộc bao gồm tất cả các giai cấp, tầng lớp, lực lượng, đảng phái, các dân tộc, các tôn giáo, các cá nhân yêu nước, người Việt Nam ở nước ngoài, kể cả những người đã lầm đường lạc lối nhưng biết hối cải trở về với nhân dân. Nói cách khác, khối đại đoàn kết toàn dân tộc bao gồm: “Bất kỳ ai mà thật thà tán thành hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ”¹².

Với chủ trương đại đoàn kết toàn dân tộc trên cơ sở thống nhất lợi ích quốc gia dân tộc với quyền lợi cơ bản của các giai tầng; nòng cốt khối đại đoàn kết toàn dân tộc là liên minh công - nông - trí dưới sự lãnh đạo của Đảng, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cần giải quyết hài hòa lợi ích giữa các giai cấp, các tầng lớp, các dân tộc, các tôn giáo, dân cư ở các vùng miền khác nhau. Phát huy mặt tương đồng, hóa giải điểm khác biệt. Mấu chốt chung để đại đoàn kết toàn dân tộc là: hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, tự do, giàu mạnh: “Toàn dân đoàn kết nhất trí thì chúng ta nhất định xây dựng được nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, tự do, giàu mạnh”¹³.

Hình thức tổ chức lực lượng đại đoàn kết toàn dân tộc là Mặt trận dân tộc thống nhất. Trong mỗi thời kỳ cách mạng, Mặt trận dân tộc thống nhất được thành lập với những tên gọi phù hợp, như: Hội phản đế đồng minh (1930); Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương (1936), Mặt trận dân chủ Đông Dương (1938); Việt Nam độc lập đồng minh hội gọi tắt là Việt Minh (1941); Hội Liên hiệp Quốc dân Việt Nam - gọi tắt là Hội Liên Việt (1946); Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (1955); Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (1960); Liên minh các lực lượng Dân tộc, Dân chủ và hòa bình Việt Nam (1968); Mặt trận Tổ quốc

⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.178-179.

¹⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.49.

¹¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.624.

¹² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.9, tr.244.

¹³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.10, tr.576.

Việt Nam (1977 đến nay). Mặt trận dân tộc thống nhất chỉ có thể bền vững khi được xây dựng trên nền tảng khối liên minh công - nông - trí thức và dưới sự lãnh đạo của Đảng. Theo Người, để tập hợp lực lượng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, không được phép bỏ sót bất cứ thành phần giai cấp, xã hội nào, miễn là họ có lòng yêu nước, sẵn sàng cống hiến, phục vụ quốc gia dân tộc. Và “Công, nông, trí chúng ta đoàn kết chặt chẽ, thì chúng ta sẽ khắc phục được mọi khó khăn trở ngại... Chúng ta nhất định thành công trong sự nghiệp xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”¹⁴.

3. Nguyên tắc đại đoàn kết toàn dân tộc

Trong bài *Nói chuyện tại Hội nghị đại biểu Mặt trận Liên - Việt toàn quốc*, tháng 01-1955, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Đại đoàn kết tức là trước hết phải đoàn kết đại đa số nhân dân, mà đại đa số nhân dân ta là công nhân, nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác. Đó là nền gốc của đại đoàn kết. Nó cũng như cái nền của nhà, gốc của cây. Nhưng đã có nền vững, gốc tốt, còn phải đoàn kết các tầng lớp nhân dân khác”¹⁵. Vì vậy, khối đại đoàn kết toàn dân tộc xây dựng dựa trên nguyên tắc lấy lập trường giai cấp công nhân để giải quyết hài hòa các mối quan hệ giai cấp - dân tộc.

Nguyên tắc đại đoàn kết toàn dân tộc, *thứ nhất, tin vào dân, dựa vào dân vì lợi ích của dân* để đoàn kết toàn dân, phát động các phong trào thi đua yêu nước trong lao động, học tập, sản xuất và chiến đấu, bởi vì: “Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”¹⁶.

Thứ hai, đoàn kết lâu dài, rộng rãi, chặt chẽ, tự giác, có tổ chức, có lãnh đạo. Nhân dân cần được vận động, giác ngộ, tự nguyện đứng trong Mặt trận dân tộc thống nhất dưới sự lãnh đạo của Đảng để “Đoàn kết của ta không những rộng rãi mà còn đoàn kết lâu dài. Đoàn kết là một chính sách dân tộc, không phải là một thủ đoạn chính trị. Ta đoàn kết để đấu tranh cho thống nhất và độc lập của Tổ quốc; ta còn phải đoàn kết để xây dựng nước nhà”¹⁷. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng nhiều lần nói: “Ai có tài, có đức, có sức, có lòng phụng sự Tổ quốc và phục vụ nhân dân thì ta đoàn kết với họ”¹⁸.

Thứ ba, đoàn kết trên cơ sở hiệp thương, dân chủ, chân thành, thẳng thắn, thân ái; đoàn kết gắn với đấu tranh, tự phê bình và phê bình. Vì “Đoàn kết thực sự nghĩa là mục đích phải nhất trí và lập trường cũng phải nhất trí. Đoàn kết thực sự nghĩa là vừa đoàn kết, vừa đấu tranh, học những cái tốt của nhau, phê bình những cái sai của nhau và phê bình trên lập trường thân ái, vì nước, vì dân”¹⁹.

Thứ tư, đoàn kết trên cơ sở kế thừa truyền thống yêu nước - nhân nghĩa - đoàn kết của dân tộc. Phải có lòng khoan dung, độ lượng với con người, trân trọng “phần

¹⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.10, tr.379-380.

¹⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.244.

¹⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.10, tr.453.

¹⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.244.

¹⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.244.

¹⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.11, tr.362.

thiện”, dù nhỏ nhất ở mỗi con người để tập hợp, quy tụ rộng rãi mọi lực lượng. Người viết: “Trong mấy triệu người cũng có người thể này thể khác, nhưng thể này hay thể khác đều dòng dõi của tổ tiên ta. Vậy nên ta phải khoan hồng đại độ. Ta phải nhận rằng đã là con lạc cháu Hồng thì ai cũng có ít hay nhiều lòng ái quốc. Đối với những đồng bào lạc lối lầm đường, ta phải lấy tình thân ái mà cảm hóa họ. Có như thế mới thành đại đoàn kết, có đại đoàn kết thì tương lai chắc sẽ vẻ vang”²⁰.

4. Phương pháp phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

Để phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, *trước hết, cần tuyên truyền, vận động nhân dân*. Nội dung tuyên truyền phải đáp ứng đúng nguyện vọng, quyền lợi của nhân dân và yêu cầu của thực tiễn cách mạng. Tuyên truyền, vận động phải phù hợp với từng đối tượng, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm theo. Trong kháng chiến chống Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu: “Cương lĩnh tuyên truyền phải hết sức giản đơn, ai ai cũng hiểu được, nhớ được. Đoàn kết, đánh địch, cứu nước, chỉ sáu chữ ấy thôi là đủ rồi”²¹.

Thứ hai, phải chăm lo xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Đảng cộng sản là hạt nhân lãnh đạo hệ thống chính trị phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Đảng phải đề ra được đường lối đúng đắn. Trong Đảng đoàn kết, thống nhất từ tư tưởng đến hành động; có kỷ luật, tự giác, nghiêm minh; thực hiện tốt các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng. Mỗi đảng viên phải thật sự là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

Đảng phải làm cho Nhà nước thật sự là Nhà nước của dân, do dân, vì dân. Không ngừng cải cách bộ máy hành chính, hoàn thiện hệ thống pháp luật, Nhà nước quản lý bằng pháp luật. “Chế độ ta là chế độ dân chủ, mà Chính phủ là người đầy tớ trung thành của nhân dân. Chính phủ chỉ có một mục đích là: Hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”²².

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội là cầu nối gắn kết Đảng, Nhà nước với nhân dân. Mặt trận và các đoàn thể phải có cương lĩnh, đường lối thiết thực, rõ ràng; hình thức tổ chức phong phú, đa dạng, phù hợp với từng giai cấp, tầng lớp, các ngành, các giới, các dân tộc, tôn giáo... để toàn dân tộc có thể tham gia xây dựng và thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước.

5. Đoàn kết là lẽ sống, đạo lý của Đảng, của dân tộc và là đức tính cơ bản của người cách mạng

Coi đoàn kết là lẽ sống, đạo lý của Đảng, của dân tộc ta trong dựng nước và giữ nước, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ, đảng viên phải coi đoàn kết là một đức tính cơ bản của người cách mạng. Ai không có khả năng tập hợp, đoàn kết quần chúng và các đồng chí của mình thì không thể làm cách mạng, không thể làm cán bộ. Người căn dặn: “Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”²³. Sinh

²⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.280-281.

²¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.3, tr.484.

²² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.9, tr.382-383.

²³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.611.

thời, Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã từng nói: học tư tưởng, đạo đức đoàn kết Hồ Chí Minh là “Gột rửa tất cả cái gì có thể chia rẽ chúng ta, trau dồi tất cả cái gì thắt chặt chúng ta”²⁴. Trước hết, cần trau dồi những phẩm chất đạo đức cần thiết cho đại đoàn kết toàn dân tộc.

Về tư tưởng “*Đoàn kết toàn dân tộc gắn với đoàn kết quốc tế*”, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “*Quan sơn muôn dặm một nhà/Vì trong bốn biển đều là anh em*”²⁵. Người cho biết: “Đảng chúng tôi luôn luôn giáo dục cho cán bộ, đảng viên và cho quần chúng nhân dân lòng yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản”²⁶. Và, sẵn sàng “*Làm bạn với tất cả mọi nước dân chủ và không gây thù oán với một ai*”²⁷. Bởi vậy, cán bộ, đảng viên và nhân dân ta cần có tinh thần quốc tế trong sáng.

Đối với toàn Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định rõ: “Ngày nay, sự đoàn kết trong Đảng là quan trọng hơn bao giờ hết, nhất là sự đoàn kết chặt chẽ giữa các cán bộ lãnh đạo”²⁸. Để đoàn kết nhất trí, cán bộ lãnh đạo phải cần, kiệm, liêm, chính; kiên quyết chống quan liêu, tham ô, lãng phí; hết lòng hết dạ phục vụ nhân dân; chấp hành nghiêm chỉnh chính sách của Chính phủ và pháp luật của Nhà nước.

Đối với mỗi đảng viên, Người cho rằng, muốn làm cách mạng, phải cải cách tính nết mình trước tiên... “Đồng chí ta, tuy có khi khác nhau về chủng tộc hay khác nhau về nguồn gốc giai cấp, nhưng là những người cùng chủ nghĩa, cùng mục đích, cùng sống, cùng chết, chung sướng, chung khổ, cho nên phải thật thà đoàn kết”²⁹.

Đối với toàn thể nhân dân Việt Nam, Người kêu gọi “tất cả dân ta đều Thi đua: Cần, Kiệm, Liêm, Chính” và giải thích: “Chữ người, nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bầu bạn. Nghĩa rộng là đồng bào cả nước. Rộng nữa là cả loài người. Trừ bọn Việt gian bán nước, trừ bọn phát xít thực dân, là những ác quỷ mà ta phải kiên quyết đánh đổ, đối với tất cả những người khác thì ta phải yêu quý, kính trọng, giúp đỡ. Chớ nịnh hót người trên. Chớ xem khinh người dưới. Thái độ phải chân thành, khiêm tốn, phải thật thà đoàn kết. Phải học người và giúp người tiến tới. Phải thực hành chữ Bác - Ái...”³⁰.

Song song với việc xây những đức tính tốt để đoàn kết toàn Đảng, toàn dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chỉ rõ, phải chống những cái xấu, những căn bệnh gây chia rẽ, mất đoàn kết.

Thứ nhất, phải chống bệnh hẹp hòi. “Bệnh này rất nguy hiểm, mà nhiều cán bộ và đảng viên còn mắc phải. Trong, thì bệnh này ngăn trở Đảng thống nhất và đoàn kết. Ngoài, thì nó phá hoại sự đoàn kết toàn dân. Nhiều thứ bệnh, như chủ nghĩa địa phương, chủ nghĩa bản vị, chủ nghĩa cá nhân, khuynh hướng tham danh vọng, tham địa vị, đèm người giỏi, bệnh hủ hóa, ... đều do bệnh hẹp hòi mà ra!”³¹. Từ hẹp hòi mà sinh ra kéo bè kéo cánh, bè phái. “Từ bè phái mà đi đến chia rẽ. Ai

²⁴ Phạm Văn Đồng: Hồ Chí Minh - Tinh hoa và khí phách của dân tộc, Nxb. Chính trị quốc gia, H. 2012, tr.44.

²⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.10, tr.558.

²⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.15, tr.396.

²⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.256.

²⁸ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.9, tr.368.

²⁹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.6, tr.16.

³⁰ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.6, tr.130-131.

³¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.276.

hợp với mình thì dù người xấu cũng cho là tốt, việc dở cũng cho là hay, rồi che đậy cho nhau, ủng hộ lẫn nhau. Ai không hợp với mình thì người tốt cũng cho là xấu, việc hay cũng cho là dở, rồi tìm cách dèm pha, nói xấu, tìm cách dìm người đó xuống. Bệnh này rất tai hại cho Đảng. Nó làm hại đến sự thống nhất. Nó làm Đảng bớt mất nhân tài và không thực hành được đầy đủ chính sách của mình. Nó làm mất sự thân ái, đoàn kết giữa đồng chí”³².

Thứ hai, phải chống chủ nghĩa cá nhân. Những người có tư tưởng này, việc gì cũng nghĩ đến lợi ích riêng, không lo “mình vì mọi người” mà chỉ muốn “mọi người vì mình”. Do chủ nghĩa cá nhân mà cán bộ, đảng viên sa vào tham ô, hủ hóa, lãng phí, xa hoa; tham danh trục lợi, thích địa vị quyền hành; tự cao tự đại, coi thường tập thể, xem khinh quần chúng, xa rời thực tế, quan liêu, mệnh lệnh, độc đoán, chuyên quyền. Người chỉ rõ: “Do cá nhân chủ nghĩa mà mất đoàn kết, thiếu tính tổ chức, tính kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và của Nhà nước, làm hại đến lợi ích của cách mạng, của nhân dân. Tóm lại, do cá nhân chủ nghĩa mà phạm nhiều sai lầm”³³.

Để thực hiện được chiến lược đại đoàn kết dân toàn dân tộc, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước mới thành công, Người khẳng định, “ta phải ra sức đề phòng những kẻ địch đó, phải chữa hết những chứng bệnh đó” và giải thích: “mỗi chứng bệnh là một kẻ địch. Mỗi kẻ địch bên trong là một bạn đồng minh của kẻ địch bên ngoài. Địch bên ngoài không đáng sợ. Địch bên trong đáng sợ hơn, vì nó phá hoại từ trong phá ra. Vì vậy, ta phải ra sức đề phòng những kẻ địch đó, phải chữa hết những chứng bệnh đó”³⁴.

6. Phong cách Hồ Chí Minh trong thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc

Hồ Chí Minh suốt đời kiên tâm thực hiện đại đoàn kết. Bản thân Người cũng chính là hình ảnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Theo Bác, để thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, thì toàn Đảng cũng như mỗi cán bộ, đảng viên cần có phong cách lãnh đạo: “Kiên quyết nhất, hăng hái nhất, trong sạch nhất, tận tâm tận lực phụng sự Tổ quốc và nhân dân”³⁵. Họ phải là: “Những người mà:

- Giàu sang không thể quyến rũ, - Nghèo khó không thể chuyển lay, - Uy lực không thể khuất phục”³⁶.

Người khẳng định, Đảng ta với phong cách vì dân, vì nước nên: “không sợ kẻ địch nào dù cho chúng hung tợn đến mấy, không sợ nhiệm vụ nào dù nặng nề, nguy hiểm đến mấy, nhưng Đảng Lao động Việt Nam sẵn sàng vui vẻ làm trâu ngựa, làm tôi tớ trung thành của nhân dân”³⁷ để đại đoàn kết toàn dân tộc xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, dân chủ và giàu mạnh.

Bằng cách nào để toàn Đảng đoàn kết, nhất trí? Hồ Chí Minh chỉ ra biện pháp cơ bản là: “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm

³² Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.297.

³³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.547.

³⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.278-279.

³⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.50.

³⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.50.

³⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.50.

chỉnh tុr phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”³⁸.

Đối với cán bộ lãnh đạo, đảng viên, cần học và làm theo phong cách làm việc quần chúng của Chủ tịch Hồ Chí Minh để tập hợp, đoàn kết toàn dân. Chú ý tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của quần chúng, chăm lo đời sống của nhân dân. Tin vào dân, tôn trọng dân, chú ý lắng nghe và giải quyết những kiến nghị chính đáng của nhân dân, sẵn sàng tiếp thu ý kiến dân phê bình và kịp thời sửa chữa những khuyết điểm, thiếu sót. Giáo dục, lãnh đạo nhân dân, đồng thời không ngừng học hỏi kinh nghiệm của nhân dân. Biết biến quyết tâm của Đảng, Nhà nước thành quyết tâm của nhân dân. “Phải làm đúng những điều đó mới xứng đáng là người đầy tớ trung thành của nhân dân, người cán bộ tốt của Đảng và Chính phủ”³⁹.

Đối với toàn thể nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi đồng bào ta ai cũng cần có phong cách thân ái, khoan hồng độ lượng, thương yêu lẫn nhau, mới đoàn kết được toàn dân tộc. “Năm ngón tay cũng có ngón vắn ngón dài. Nhưng vắn dài đều hợp nhau lại nơi bàn tay”⁴⁰. Tinh thần yêu nước, đoàn kết của các tầng lớp nhân dân cần được thể hiện trong các phong trào thi đua ái quốc. Mỗi giới lại cần có phong cách làm việc thiết thực của chính mình:

“Các cụ phụ lão thi đua đốc thúc con cháu hăng hái tham gia mọi công việc, Các cháu nhi đồng thi đua học hành và giúp việc người lớn, Đồng bào phú hào thi đua mở mang doanh nghiệp, Đồng bào trí thức và chuyên môn thi đua sáng tác và phát minh, Nhân viên Chính phủ thi đua tận tụy làm việc, phụng sự nhân dân, Bộ đội và dân quân thi đua giết cho nhiều giặc, đoạt cho nhiều súng”⁴⁰. Như vậy thì kháng chiến, kiến quốc nhất định thành công.

Với đồng bào các tôn giáo, phải tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng. Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi đồng bào ta không phân biệt lương, giáo, hãy làm theo gương của các bậc sáng lập Đạo mà đoàn kết chặt chẽ, quyết lòng kháng chiến, giữ gìn non sông Tổ quốc, mà cũng là để giữ gìn quyền tôn giáo tự do. Bác cũng khẳng định đạo đức tôn giáo có giá trị nhân văn, phù hợp với đạo đức của xã hội.

“Chúa Giêsu dạy: Đạo đức là bác ái.

Phật Thích Ca dạy: Đạo đức là từ bi.

Không Tử dạy: Đạo đức là nhân nghĩa”.

Theo Người: “Nay đồng bào ta đại đoàn kết, hy sinh của cải xương máu, kháng chiến đến cùng, để đánh tan thực dân phản động, để cứu quốc dân ra khỏi khổ nạn, để giữ quyền thống nhất và độc lập của Tổ quốc. Thế là chúng ta làm theo lòng đại từ đại bi của Đức Phật Thích Ca, kháng chiến để đưa giống nòi ra khỏi cái khổ ải nô lệ”⁴¹.

Đối với đồng bào các dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Các dân tộc đều bình đẳng và phải đoàn kết chặt chẽ, thương yêu giúp đỡ nhau như anh em”⁴².

³⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.611.

³⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.280-281.

⁴⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.557.

⁴¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.228.

⁴² Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.13, tr.495.

Ngày nay, chế độ ta là chế độ dân chủ. Đồng bào tất cả các dân tộc đều cần có phong cách làm việc của người chủ nước nhà.

II. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH

1. Xây dựng Đảng Cộng sản cầm quyền trong sạch, vững mạnh làm hạt nhân lãnh đạo toàn bộ hệ thống chính trị

- Về vai trò, nhiệm vụ của Đảng Cộng sản cầm quyền

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Cách mệnh trước hết “phải có đảng cách mệnh, để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”⁴³. Sự ra đời, tồn tại và phát triển của Đảng Cộng sản Việt Nam phù hợp với quy luật phát triển của xã hội. Đây là sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác- Lênin của Hồ Chí Minh trong quá trình chuẩn bị và thành lập Đảng Cộng sản ở một nước thuộc địa nửa phong kiến như Việt Nam. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Đảng lãnh đạo nhân dân thông qua hệ thống chính quyền, Mặt trận dân tộc thống nhất và các tổ chức chính trị - xã hội. Nhiệm vụ của Đảng “có thể đúc lại trong mấy chữ là làm cho nước Việt Nam ta: ĐỘC LẬP - THỐNG NHẤT - DÂN CHỦ - PHÚ CƯỜNG”⁴⁴.

- Về bản chất của Đảng Cộng sản cầm quyền

Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu: Đảng Cộng sản Việt Nam là đại biểu của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc. Đảng mang bản chất giai cấp công nhân, giai cấp đại diện cho phương thức sản xuất tiên bộ, có đầy đủ phẩm chất và năng lực lãnh đạo thực hiện những mục tiêu cách mạng. Đảng lãnh đạo nhân dân Việt Nam giành được chính quyền, trở thành Đảng cầm quyền, nhưng là quyền do nhân dân ủy nhiệm, nhân dân mới thực sự là chủ. Đảng cầm quyền vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ trung thành của nhân dân. “Đảng phải thật sự là đội tiên phong dũng cảm và bộ tham mưu sáng suốt của giai cấp vô sản, của nhân dân lao động và của cả dân tộc”⁴⁵.

- Về phương thức lãnh đạo của Đảng

Đảng lãnh đạo bằng cương lĩnh, đường lối, chủ trương, nghị quyết, bằng công tác cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát và bằng sự tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Xây dựng Đảng là quy luật tồn tại và phát triển của Đảng

Để hoàn thành sứ mệnh của đảng cộng sản cầm quyền, cần tập trung xây dựng Đảng trên các mặt tư tưởng, chính trị, tổ chức và đạo đức. Trong đó, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng là một yêu cầu tất yếu, khách quan. Bởi xây dựng, chỉnh đốn Đảng luôn gắn với quá trình phát triển liên tục của sự nghiệp cách mạng do

⁴³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.2, tr.289.

⁴⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.49.

⁴⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.14, tr.608.

Đảng lãnh đạo. Trước diễn biến của điều kiện khách quan, bản thân Đảng phải tự chỉnh đốn, tự đổi mới để vươn lên làm tròn trọng trách trước giai cấp và dân tộc.

Với chủ trương *trước hết phải xây dựng, chỉnh đốn Đảng*, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: Đảng sống trong xã hội, là một bộ phận hợp thành cơ cấu của xã hội. Tổ chức đảng và mỗi cán bộ, đảng viên ở các cấp, giữ các chức vụ đều chịu ảnh hưởng, tác động của môi trường, các quan hệ xã hội, cả cái tốt và cái xấu, cái tích cực, tiến bộ và cái tiêu cực, lạc hậu. Do đó, tổ chức đảng và mỗi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên rèn luyện. Đảng phải thường xuyên chú ý đến việc chỉnh đốn Đảng. Việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng, theo tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành nhu cầu tự hoàn thiện, nhu cầu tự làm trong sạch nhân cách của mỗi cán bộ, đảng viên.

- Công tác xây dựng Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh gồm: xây dựng Đảng về chính trị; xây dựng Đảng về tư tưởng; xây dựng Đảng về tổ chức; xây dựng Đảng về đạo đức.

+ Xây dựng Đảng về chính trị và xây dựng Đảng về tư tưởng

Phải dựa vào lý luận khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác-Lênin để xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị và tư tưởng. Chủ tịch Hồ Chí Minh lưu ý: việc học tập, nghiên cứu, tuyên truyền và vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin phải luôn phù hợp với từng đối tượng, từng hoàn cảnh. Đảng phải tăng cường đấu tranh để bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin, thường xuyên tổng kết thực tiễn, bổ sung, phát triển lý luận, giải quyết đúng đắn những vấn đề đặt ra trong quá trình lãnh đạo. Việc thực hiện thắng lợi các nghị quyết của Đảng sẽ làm sáng tỏ những vấn đề mới trong thực tiễn, làm cho đường lối của Đảng ngày càng hoàn thiện.

Nội dung xây dựng Đảng về chính trị và tư tưởng bao gồm: đường lối chính trị, bảo vệ chính trị, xây dựng và thực hiện nghị quyết, xây dựng và phát triển hệ tư tưởng chính trị, củng cố lập trường chính trị, nâng cao bản lĩnh chính trị... Trong đó, đường lối chính trị là một vấn đề cốt tử trong sự tồn tại và phát triển của Đảng. Đảng cần phải thường xuyên giáo dục đường lối, chính sách của Đảng, thông tin thời sự cho cán bộ, đảng viên để họ luôn luôn kiên định lập trường, giữ vững bản lĩnh chính trị trong mọi hoàn cảnh.

+ Xây dựng Đảng về tổ chức

Về hệ thống tổ chức đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Sức mạnh của Đảng bắt nguồn từ tổ chức. Hệ thống tổ chức của Đảng từ Trung ương đến cơ sở phải thực chặt chẽ, có tính kỷ luật cao. Sức mạnh các tổ chức liên quan chặt chẽ với nhau; mỗi cấp độ tổ chức có chức năng, nhiệm vụ riêng. Trong hệ thống đó, chi bộ đóng vai trò là hạt nhân, quyết định chất lượng lãnh đạo của Đảng; là môi trường tu dưỡng, rèn luyện và giám sát đảng viên; có vai trò quan trọng trong việc gắn kết giữa Đảng với quần chúng nhân dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên có đức, có tài. Người nhận thức rõ vị trí, vai trò của người cán bộ, đảng viên trong sự nghiệp cách mạng. “Cán bộ là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ để đặt

chính sách cho đúng. Vì vậy, cán bộ là cái gốc của mọi công việc. Vì vậy, huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng”⁴⁶.

Theo Người, “Đảng phải nuôi dạy cán bộ, như người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu. Phải trọng nhân tài, trọng cán bộ, trọng mỗi một người có ích cho công việc chung của chúng ta”⁴⁷. Vì vậy, Người yêu cầu: “Khi cất nhắc một cán bộ, cần phải xét rõ người đó có gần gũi quần chúng, có được quần chúng tin cậy và mến phục không. Lại phải xem người ấy có xứng với việc gì. Nếu người có tài mà dùng không đúng tài của họ, cũng không được việc. Nếu cất nhắc không cẩn thận, không khỏi đem người bô lô ba la, chỉ nói mà không biết làm, vào những địa vị lãnh đạo. Như thế rất có hại”⁴⁸.

+ Xây dựng Đảng về đạo đức

Đảng là đạo đức, là văn minh, nhờ đó Đảng mới trong sạch, vững mạnh. Trong 12 điều xây dựng Đảng chân chính cách mạng, Hồ Chí Minh nhấn mạnh, Đảng là một tổ chức cách mạng chứ không phải tổ chức để “làm quan phát tài”. Không như vậy, Đảng sẽ rơi vào thoái hóa, biến dạng, tha hóa, xa dân, tự đánh mất sức mạnh tự bảo vệ. Xây dựng Đảng về đạo đức là cơ hội để mỗi cán bộ, đảng viên tự rèn luyện, giáo dục và tu dưỡng tốt hơn, hoàn thành các nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó, đặc biệt là giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng.

Đưa ra tiêu chí của một người cán bộ tốt là phải vừa có đức, vừa có tài, Người nhấn mạnh, trong đó, đạo đức là gốc: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi đến mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”⁴⁹.

Do vậy, để xây dựng Đảng thực sự đạo đức, văn minh, cần nắm rõ 3 nguyên tắc:

Một là, những chuẩn mực đạo đức cần có của tổ chức Đảng: Kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin một cách sáng tạo, chống giáo điều và xa rời nguyên tắc. Trung thành với lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân, dân tộc Việt Nam và của loài người. Đảng gắn bó với dân, là người lãnh đạo đồng thời là người đầy tớ trung thành của nhân dân.

Hai là, những phẩm chất đạo đức cách mạng cần có của cán bộ, đảng viên: Trung với nước hiếu với dân; cần kiệm liêm chính, chí công vô tư; yêu thương, quý trọng con người; có tinh thần quốc tế trong sáng.

Ba là, những nguyên tắc, biện pháp xây dựng, rèn luyện đạo đức cách mạng: Nói đi đôi với làm, nêu gương đạo đức; tu dưỡng đạo đức suốt đời; xây dựng đạo đức đi đôi với chống lại những hiện tượng phi đạo đức.

- Các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng

⁴⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.309.

⁴⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.311.

⁴⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.314.

⁴⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.292.

Nguyên tắc tập trung dân chủ, là nguyên tắc tổ chức cơ bản trong xây dựng Đảng, thể hiện sự thống nhất biện chứng giữa “tập trung” và “dân chủ”. Hồ Chí Minh khẳng định: tập trung trên nền tảng dân chủ và dân chủ dưới sự chỉ đạo tập trung, là cơ sở của tập trung. Nếu không có sự gắn bó và thống nhất với nhau thì sẽ dẫn tới độc đoán, chuyên quyền và tự do vô tổ chức, vô kỷ luật.

Nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách là nguyên tắc lãnh đạo hay chế độ lãnh đạo của Đảng. Nguyên tắc này có hai mặt gắn bó mật thiết với nhau, tập thể lãnh đạo là dân chủ, cá nhân phụ trách là tập trung. Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách là dân chủ tập trung. Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “Vì sao cần phải có tập thể lãnh đạo? Vì một người dù khôn ngoan tài giỏi mấy, dù nhiều kinh nghiệm đến đâu, cũng chỉ trông thấy, chỉ xem xét được một hoặc nhiều mặt của một vấn đề, không thể trông thấy và xem xét tất cả mọi mặt của một vấn đề. Vì vậy, cần phải có nhiều người. Nhiều người thì nhiều kinh nghiệm. Người thì thấy rõ mặt này, người thì trông thấy rõ mặt khác của vấn đề đó. Góp kinh nghiệm và sự xem xét của nhiều người, thì vấn đề đó được thấy rõ khắp mọi mặt. Mà có thấy rõ khắp mọi mặt, thì vấn đề ấy mới được giải quyết chu đáo, khỏi sai lầm”⁵⁰. Cá nhân phụ trách là trên cơ sở bàn bạc kỹ lưỡng của tập thể, định kế hoạch rõ ràng, giao cho một người hoặc một nhóm người phụ trách kế hoạch mà thi hành để xác định rõ nhiệm vụ và phát huy vai trò của mỗi cá nhân. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Lãnh đạo không tập thể, thì sẽ đi đến cái tệ bao biện, độc đoán, chủ quan. Kết quả là hỏng việc. Phụ trách không do cá nhân, thì sẽ đi đến cái tệ bừa bãi, lộn xộn, vô chính phủ. Kết quả cũng hỏng việc. Tập thể lãnh đạo và cá nhân phụ trách cần phải luôn luôn đi đôi với nhau”⁵¹.

Nguyên tắc tự phê bình và phê bình là nguyên tắc sinh hoạt của Đảng, là quy luật phát triển của Đảng. Ý nghĩa của nguyên tắc này ở chỗ Đảng cũng từ trong xã hội mà ra nên có những căn bệnh trong xã hội lây ngấm. Cán bộ, đảng viên cũng là con người, cũng có cái tốt, xấu, thiện, ác trong lòng. Vì vậy, tự phê bình và phê bình giống như việc rửa mặt hàng ngày, làm cho phần tốt trong mỗi con người nảy nở, phần xấu mất dần đi. Tự phê bình và phê bình là thuốc đắng nhưng giã tật. Nếu không tự phê bình và phê bình sẽ như người có bệnh mà không uống thuốc, để bệnh ngày càng nặng thêm. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính”⁵².

Tự phê bình và phê bình nhằm làm cho Đảng vững mạnh, cán bộ, đảng viên tiến bộ. Đó cũng là một trong những cách tốt nhất để thực hành dân chủ rộng rãi trong Đảng, giữ vững và củng cố uy tín của Đảng. Trong phê bình và tự phê bình, phải thật thà, thẳng thắn, không nể nang, giấu giếm, không thêm bớt khuyết điểm. Cán bộ chủ chốt, lãnh đạo càng phải gương mẫu tự phê bình, phê

⁵⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.619.

⁵¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.620.

⁵² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.301.

bình. Tuyệt đối chống các biểu hiện như: thiếu trung thực, che giấu khuyết điểm của bản thân, sợ phê bình, không dám phê bình, nể nang, né tránh, “dĩ hòa vi quý”, hoặc lợi dụng phê bình để nói xấu, bôi nhọ, vuï dập, đả kích người khác.

Nguyên tắc kỷ luật nghiêm minh, tự giác. Đảng ta là một tổ chức gồm những người tự nguyện phấn đấu cho lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, cho nên tự giác là một yêu cầu tự thân đối với mọi tổ chức đảng và đảng viên. Tính nghiêm minh, tự giác đòi hỏi ở đảng viên phải gương mẫu trong cuộc sống, công tác. Uy tín của Đảng bắt nguồn từ sự gương mẫu của mỗi đảng viên trong việc tự giác tuân thủ kỷ luật của Đảng, của Nhà nước, của đoàn thể nhân dân.

Sức mạnh của một tổ chức đảng và của mỗi đảng viên bắt nguồn từ ý thức tổ chức kỷ luật nghiêm minh, tự giác. Tính nghiêm minh của kỷ luật Đảng đòi hỏi tất cả mọi tổ chức đảng, tất cả mọi đảng viên đều phải bình đẳng trước Điều lệ Đảng, trước pháp luật của Nhà nước, trước mọi quyết định của Đảng.

Nguyên tắc đoàn kết thống nhất trong Đảng. Đoàn kết thống nhất phải dựa trên cơ sở lý luận của Đảng là chủ nghĩa Mác-Lênin; Cương lĩnh, Điều lệ Đảng; đường lối, quan điểm của Đảng; nghị quyết của tổ chức đảng các cấp.

Bác căn dặn: “Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”⁵³. Có đoàn kết tốt thì mới tạo ra cơ sở vững chắc để thống nhất ý chí và hành động, làm cho “Đảng ta tuy nhiều người, nhưng khi tiến đánh thì chỉ như một người”⁵⁴. Vì vậy, muốn đoàn kết thống nhất, phải thực hành dân chủ rộng rãi ở trong Đảng, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình, thường xuyên tu dưỡng đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân và các biểu hiện tiêu cực khác.

2. Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh dưới sự lãnh đạo của Đảng

2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước pháp quyền là nhà nước của dân, nhà nước do dân và nhà nước vì dân

- Nhà nước của dân là tất cả mọi quyền lực nhà nước và trong xã hội đều thuộc về nhân dân. Nhân dân lao động làm chủ nhà nước tất yếu dẫn đến hệ quả là nhân dân có quyền kiểm soát nhà nước. Cử tri bầu ra các đại biểu, ủy quyền cho các đại biểu đó bàn và quyết định những vấn đề quốc kế dân sinh.

- Nhà nước do dân là nhà nước do dân tạo ra và nhân dân tham gia quản lý. Hồ Chí Minh khẳng định: Việc nước là việc chung, mỗi người đều phải có trách nhiệm “ghé vai gánh vác một phần”.

- Nhà nước vì dân là nhà nước lấy lợi ích chính đáng của nhân dân làm mục tiêu. Tất cả đều vì lợi ích của nhân dân; ngoài ra, không có bất cứ một lợi ích nào khác. Một nhà nước vì dân là từ Chủ tịch nước đến công chức bình thường đều phải làm công bộc, làm đầy tớ cho nhân dân. Mọi công chức, từ nhân viên đến Chủ tịch nước đều do dân ủy thác cho và phải phục vụ nhân dân.

⁵³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.622.

⁵⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.17.

Theo quan điểm của Hồ Chí Minh, *bản chất giai cấp công nhân của Nhà nước Việt Nam* mới thể hiện ở các đặc điểm sau: (1) Nhà nước do Đảng Cộng sản lãnh đạo. (2) Nhà nước bảo đảm tính định hướng xã hội chủ nghĩa của sự phát triển đất nước. (3) Nguyên tắc tổ chức và hoạt động cơ bản là tập trung dân chủ.

- Xây dựng Nhà nước có hiệu lực pháp lý mạnh mẽ: Hoạt động quản lý nhà nước phải bằng Hiến pháp, pháp luật và chú trọng đưa pháp luật vào cuộc sống. Theo Hồ Chí Minh, Nhà nước dân chủ Việt Nam không thể thiếu pháp luật vì pháp luật là “bà đỡ” cho dân chủ. Dân chủ đích thực bao giờ cũng đi liền với kỷ cương, phép nước. Mọi quyền dân chủ của người dân phải được thể chế hóa bằng Hiến pháp và pháp luật; ngược lại, hệ thống pháp luật phải bảo đảm cho quyền tự do, dân chủ của người dân được tôn trọng trong thực tế.

Người cũng đặc biệt quan tâm đến việc xây dựng một nền pháp chế xã hội chủ nghĩa bảo đảm việc thực thi quyền lực của nhân dân, trong đó, khẳng định vai trò của pháp luật là: “Trăm điều phải có thần linh pháp quyền”⁵⁵. Người thường chỉ rõ những tiêu cực và nhắc nhở mọi người đề phòng, khắc phục những tệ nạn trong bộ máy nhà nước: đặc quyền, đặc lợi; tham ô, lãng phí, quan liêu; tư túng, chia rẽ, kiêu ngạo... Cùng với đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu tăng cường tính nghiêm minh của pháp luật đi đôi với đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, đề cao vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, cán bộ chủ chốt các ngành, các cấp. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ đức và tài bao gồm những yêu cầu sau: (1) Tuyệt đối trung thành với cách mạng. (2) Hăng hái, thành thạo công việc, giỏi chuyên môn, nghiệp vụ. (3) Phải có mối liên hệ mật thiết với nhân dân. (4) Cán bộ, công chức phải là những người dám phụ trách, dám quyết đoán, dám chịu trách nhiệm, nhất là trong những tình huống khó khăn, “thắng không kiêu, bại không nản”. Phải thường xuyên tự phê bình và phê bình, luôn luôn có ý thức và hành động vì sự lớn mạnh, trong sạch của Nhà nước.

2.2. *Xây dựng Mặt trận dân tộc và các đoàn thể chính trị - xã hội vững mạnh để bảo đảm dân chủ trong xã hội*

Quan điểm nhất quán, xuyên suốt trong tư tưởng của Hồ Chí Minh là có bảo đảm và phát huy dân chủ ở trong Đảng thì mới bảo đảm được dân chủ của toàn xã hội. Quyền lãnh đạo của Đảng được xuất phát từ sự ủy quyền của giai cấp công nhân, của dân tộc và của nhân dân. Đảng trở thành hạt nhân chính trị của toàn xã hội là nhân tố tiên quyết để bảo đảm tính chất dân chủ của xã hội. Dân chủ trong Đảng trở thành yếu tố quyết định tới trình độ dân chủ của toàn xã hội. Quan điểm này được Người thể hiện rõ: “Đảng ta có chính sách Mặt trận dân tộc đúng đắn, cho nên đã phát huy được truyền thống đoàn kết và yêu nước rất vẻ vang của dân tộc ta... Trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân cũng như trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, Mặt trận dân tộc thống nhất vẫn là một trong những lực lượng to lớn của cách mạng Việt Nam”⁵⁶.

- Về xây dựng Mặt trận dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm, trong việc

⁵⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.1, tr.473.

⁵⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.13, tr.453.

xây dựng nền dân chủ ở Việt Nam, cần chú trọng việc xây dựng Mặt trận với vai trò là liên minh chính trị tự nguyện của tất cả các tổ chức chính trị - xã hội vì mục tiêu chung của sự phát triển đất nước, xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội rộng rãi khác của nhân dân. Mặt trận dân tộc thống nhất đoàn kết lực lượng toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công - nông - trí dưới sự lãnh đạo của Đảng. Bởi “*Mục đích phấn đấu của Mặt trận dân tộc thống nhất là xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh*”⁵⁷. Mặt trận dân tộc thống nhất là cơ sở chính trị - xã hội của Đảng, Nhà nước ta.

Theo đó, Cương lĩnh của Mặt trận dân tộc thống nhất phải là Cương lĩnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Mặt trận tập hợp, đoàn kết rộng rãi tất cả những người Việt Nam yêu nước, không phân biệt giai cấp, tầng lớp xã hội, đảng phái, xu hướng chính trị, dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo...

- Xây dựng các đoàn thể chính trị xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định:

“- *Đoàn Thanh niên Lao động* phải là cánh tay đắc lực của Đảng trong việc tổ chức và giáo dục thế hệ thanh niên và nhi đồng thành những chiến sĩ tuyệt đối trung thành với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

- *Công đoàn* phải thật sự trở thành trường học quản lý nhà nước, quản lý kinh tế và văn hóa của giai cấp công nhân nước ta.

- *Hội Liên hiệp Phụ nữ* phải là lực lượng mạnh mẽ giúp Đảng động viên, tổ chức và lãnh đạo phụ nữ tiến lên chủ nghĩa xã hội”⁵⁸.

- *Hội Nông dân* có nhiệm vụ: “Làm cho nông dân hiểu rõ quyền lợi của dân tộc và của giới mình, làm cho nông dân vào Hội nông dân cứu quốc cho đông để phấn đấu cho mục đích của mình và tích cực tham gia công cuộc kháng chiến kiến quốc”⁵⁹.

3. Đạo đức Hồ Chí Minh trong xây dựng Đảng

Hồ Chí Minh suốt một đời phấn đấu cho sự nghiệp cách mạng của Đảng, quan tâm rèn luyện Đảng, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Trong quá trình chuẩn bị các điều kiện thành lập Đảng, Người không chỉ quan tâm đến việc truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin, mà còn rất quan tâm giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ nòng cốt của Đảng về đạo đức, tư cách người cách mạng. Từ năm 1927, trong 23 điểm nêu trong cuốn *Đường Kách mệnh*, Hồ Chí Minh đã chỉ ra nhiều phẩm chất đạo đức cần có đối với người cách mạng, như: Cần kiệm; Hòa mà không tư; Cả quyết sửa lỗi mình; Cẩn thận mà không nhút nhát; Nhẫn nại (chịu khó); Vị công vong tư; Không hiếu danh, không kiêu ngạo; Nói thì phải làm; Hy sinh; Ít lòng tham muốn về vật chất; Khoan thứ; Có lòng bày vẽ cho người; Trục mà không tảo bạo; Quyết đoán; Dũng cảm...

Xác định đúng đắn đường lối chiến lược giải phóng dân tộc để Đảng hoàn thành nhiệm vụ lãnh đạo nhân dân đấu tranh lật đổ ách thống trị của thực dân,

⁵⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.452.

⁵⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.12, tr.420.

⁵⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.249.

phong kiến, xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân, trong giai đoạn 1930-1945, Người đã kiên định thực hiện đường lối chiến lược đó, mang lại thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, giành lại nền độc lập cho dân tộc. Sau khi thành lập chính quyền dân chủ nhân dân, với cương vị người đứng đầu, Người cùng với Đảng chèo lái con thuyền cách mạng trong điều kiện cực kỳ khó khăn, phức tạp những năm 1945-1946, bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền cách mạng.

Với đường lối “kháng chiến, kiến quốc”, “thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược”, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta lãnh đạo nhân dân đánh thắng chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, xây dựng và bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, hoàn thành sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong phạm vi cả nước; cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Trong cuộc đấu tranh cách mạng lâu dài, gian khổ đó, có lúc Đảng gặp sai lầm, Hồ Chí Minh đã nhận trách nhiệm trước Đảng, trước dân. Người đặt mình trong tập thể, nguyện trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng “cả khi phải ẩn nấp nơi núi non, ra vào nơi tù tội không bao giờ xa rời mục tiêu đó”, “nguyện đi cùng với đồng bào, dù phải hy sinh tính mạng cũng không nề”...

Tấm gương mẫu mực của Người về phẩm chất, tư cách, suốt đời phấn đấu, hy sinh cho sự nghiệp cách mạng của Đảng được thể hiện nổi bật ở các điểm sau:

Một là, tuân thủ các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng. Là người thành lập, rèn luyện và lãnh đạo Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn gương mẫu, trung thực, trách nhiệm, thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng, coi kỷ luật Đảng là kỷ luật nghiêm minh và tự giác, quan tâm đến việc thực hành dân chủ trong Đảng. Người xác định rõ trách nhiệm cá nhân, nêu cao tinh thần “phụ trách” trước Đảng, trước dân tộc và nhân dân.

Hai là, tấm gương luôn tự rèn luyện, trau dồi phẩm chất, năng lực, đạo đức, lối sống, tác phong của một đảng viên.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn giữ vững, rèn luyện ý chí, quyết tâm thực hiện nhiệm vụ với tinh thần “Không có gì quý hơn độc lập, tự do!”⁶⁰; trách nhiệm trung thành với Đảng, Nhà nước, hiếu với nhân dân.

Khổ luyện, tiếp thu các giá trị văn hóa, tự hoàn thiện nhân cách, không ngừng học tập để có tri thức, nâng cao tầm trí tuệ, Hồ Chí Minh đã được Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) tôn vinh là Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa kiệt xuất của Việt Nam.

Rèn luyện, giữ vững đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư; tâm lòng nhân ái, thủy chung, son sắt; lối sống giản dị, thiết thực, hòa đồng, làm chủ bản thân và luôn hướng tới những chuẩn mực của chân, thiện, mỹ.

Rèn luyện để có tác phong gần dân, hiếu dân, vì dân; gương mẫu trong cuộc sống hàng ngày.

Chăm lo xây dựng Đảng ta thành một *Đảng đạo đức, văn minh* với những

⁶⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.130.

chuẩn mực được xây dựng từ mỗi tổ chức đảng cho đến từng cán bộ, đảng viên, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân tố quyết định hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh là Đảng Cộng sản cầm quyền phải trong sạch, vững mạnh. “Đảng không phải chỉ đại biểu lợi ích của đảng viên, mà đại biểu lợi ích của toàn giai cấp công nhân, toàn thể dân tộc và loài người”⁶¹. Đảng phải kiên định bảo vệ nền tảng tư tưởng là chủ nghĩa Mác-Lênin. Cán bộ, đảng viên phải học tập lý luận Mác-Lênin mới củng cố được đạo đức cách mạng, giữ vững lập trường, nâng cao sự hiểu biết và trình độ chính trị, mới làm được tốt công tác Đảng giao phó cho mình. Người căn dặn, mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, “Đảng ta là một đảng cầm quyền... Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”⁶².

Người cũng nêu rõ, chuẩn mực đạo đức đầu tiên cần có của cán bộ, đảng viên là trung với Đảng, với Nước, hiếu với Dân. “Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất... Đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân mình. Hết lòng hết sức phục vụ nhân dân”⁶³. Điểm cốt lõi trong đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên là *cần kiệm liêm chính, chí công vô tư*. “Quyết tâm tẩy bỏ cho kỳ hết bệnh quan liêu, tham ô, lãng phí”⁶⁴.

Cán bộ, đảng viên cũng cần có phẩm chất *yêu thương, quý trọng con người*, phát huy truyền thống yêu nước thương nòi của dân tộc, sống có tình có nghĩa, “tối lửa tắt đèn có nhau”. Hồ Chí Minh khẳng định: “Từ khi có Đảng ta lãnh đạo và giáo dục, tình nghĩa ấy càng cao đẹp hơn, trở thành tình nghĩa đồng bào, đồng chí, tình nghĩa năm châu bốn biển một nhà. Hiểu chủ nghĩa Mác-Lênin là phải sống với nhau có tình có nghĩa”⁶⁵.

Để các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên tu dưỡng, rèn luyện được các phẩm chất đạo đức cách mạng nói trên, Chủ tịch Hồ Chí Minh định ra 3 nguyên tắc:

Một là, xây đi đôi với chống. Xây cái tốt, nâng cao đạo đức cách mạng. Chống cái xấu, quét sạch chủ nghĩa cá nhân. “Xây tốt thì chống mới tốt. Chống tốt thì xây mới tốt”⁶⁶.

Hai là, nói đi đôi với làm, gương mẫu đạo đức. Từ mỗi tổ chức đảng cho đến mỗi cán bộ, đảng viên đều cần đã nói thì phải làm. “Nói cái gì phải cho tin - nói và làm cho nhất trí”⁶⁷.

Ba là, tu dưỡng đạo đức hằng ngày, suốt đời. “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hằng ngày mà phát triển

⁶¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.290.

⁶² Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.611-612.

⁶³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.11, tr.603.

⁶⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.35.

⁶⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.668.

⁶⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.14, tr.457.

⁶⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.260.

và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”⁶⁸.

4. Đạo đức Hồ Chí Minh trong xây dựng hệ thống chính trị

4.1. Kết hợp đạo đức với pháp luật xây dựng bộ máy nhà nước liêm chính phục vụ Tổ quốc và nhân dân có hiệu quả

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ, cách mạng đã xóa bỏ kiểu chính phủ cai trị dân của đế quốc, phong kiến. Nay Đảng phải xây dựng chính phủ kiểu mới hoạt động theo pháp luật và trên cơ sở những chuẩn mực đạo đức cách mạng. “Chính phủ là công bộc của dân vậy. Các công việc của Chính phủ làm phải nhằm vào một mục đích duy nhất là mưu tự do hạnh phúc cho mọi người. Cho nên Chính phủ nhân dân bao giờ cũng phải đặt quyền lợi dân lên trên hết thảy. Việc gì có lợi cho dân thì làm. Việc gì có hại cho dân thì phải tránh”⁶⁹.

Chính phủ phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân thì phải liêm chính, biết làm việc. Được Quốc hội giao trách nhiệm thành lập Chính phủ mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh tuyên bố: “Tuy trong quyết định không nói đến, không nêu lên hai chữ *liêm khiết*, tôi cũng xin tuyên bố trước Quốc hội, trước quốc dân và trước thế giới: Chính phủ sau đây phải là một Chính phủ liêm khiết. Theo lời quyết nghị của Quốc hội, Chính phủ sau đây phải là một Chính phủ biết làm việc, có gan góc, quyết tâm đi vào mục đích trong thì kiến thiết, ngoài thì tranh thủ độc lập và thống nhất của nước nhà”⁷⁰.

Để xây dựng *Chính phủ liêm chính, hành động có hiệu quả*, Người nêu rõ: “Cán bộ phải thực hành chữ LIÊM trước, để làm kiểu mẫu cho dân. “Quan tham vì dân dại”. Nếu dân hiểu biết, không chịu đút lót, thì “quan” dù không liêm, cũng phải hóa ra LIÊM. Vì vậy, dân phải biết quyền hạn của mình, phải biết kiểm soát cán bộ, để giúp cán bộ thực hiện chữ LIÊM. Pháp luật phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề nghiệp gì”⁷¹.

Nhà nước cần biết cách làm cho người dân thực sự có quyền lực, mở rộng dân chủ để dân tham gia hoạch định chính sách, pháp luật của Nhà nước, chống tham ô, lãng phí, quan liêu. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ, Hiến pháp nước ta cần có nội dung: “Nhà nước ta phải phát triển quyền dân chủ và sinh hoạt chính trị của toàn dân, để phát huy tính tích cực và sức sáng tạo của nhân dân, làm cho mọi người công dân Việt Nam thực sự tham gia quản lý công việc Nhà nước”⁷².

Để bộ máy nhà nước trong sạch, thật sự phục vụ nhân dân, mỗi công dân cần phải kiên quyết đấu tranh chống tham ô, lãng phí và nâng cao cảnh giác đề phòng địch phá hoại. “Các cơ quan phụ trách cần phải nghiêm khắc ngăn ngừa tham ô, lãng phí và kịp thời thi hành kỷ luật đối với những kẻ ngoan cố không chịu sửa đổi”⁷³.

⁶⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.11, tr.612.

⁶⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.21.

⁷⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.478.

⁷¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.127.

⁷² Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.347.

⁷³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.298.

4.2. Định hướng xây dựng đạo đức trong Mặt trận dân tộc thống nhất và các đoàn thể chính trị - xã hội

Chủ tịch Hồ Chí Minh vạch rõ định hướng phấn đấu của các cán bộ, đảng viên, đoàn viên trong Mặt trận và các đoàn thể, đó là: Cán bộ, đảng viên của Mặt trận phải thông suốt và thực hiện đúng chính sách của Đảng, Nhà nước, đồng thời phải giải thích cho mọi người hiểu thật thấu và làm cho đúng. Phải đi đường lối nhân dân, không được quan liêu, mệnh lệnh và gò ép nhân dân.

“Công đoàn phải giáo dục cho công nhân về đạo đức vô sản, đạo đức cách mạng... công nhân phải hiểu mình là chủ xí nghiệp, chủ nước nhà, hiểu lao động là vẻ vang, phải giữ gìn của công, chống tham ô lãng phí, phải bảo vệ kỷ luật lao động, phải thi đua làm tốt, nhiều, mau, rẻ. Cải thiện sinh hoạt phải dựa trên cơ sở tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm”⁷⁴.

Hội Nông dân thì phải tổ chức nông dân thật chặt chẽ. Đoàn kết nông dân thật khăng khít. Huấn luyện nông dân thật giác ngộ. “Lãnh đạo nông dân hăng hái đấu tranh cho lợi ích của nông dân, của Tổ quốc”⁷⁵.

Đoàn Thanh niên cần làm đầu tàu, làm gương mẫu trong phong trào thi đua yêu nước. Phải thực hiện khẩu hiệu “Đâu Đảng cần thì thanh niên có, việc gì khó thì thanh niên làm”⁷⁶. “Nhiệm vụ của thanh niên là ra sức giúp Đảng xây dựng chủ nghĩa xã hội”⁷⁷. “Đoàn Thanh niên Lao động cần phải phụ trách: Việc tổ chức và giáo dục cho tốt các cháu nhi đồng, chuẩn bị cho các cháu ấy mai sau trở nên những đoàn viên tốt. Việc đẩy mạnh phong trào đời sống mới một cách thiết thực và liên tục, từ việc nhỏ đến việc to”⁷⁸.

Hội Phụ nữ thực hiện các nhiệm vụ là: (1) Thắt chặt mối đoàn kết giữa các tầng lớp phụ nữ trong nước, giữa phụ nữ Việt Nam và phụ nữ các nước bạn cùng phụ nữ dân chủ thế giới. (2) Thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm, hăng hái tham gia phong trào chống tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu. (3) Hăng hái tham gia chính quyền. (4) Giúp đỡ bộ đội. (5) Bảo vệ nhi đồng⁷⁹.

5. Phong cách Hồ Chí Minh trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

Để phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng trong hệ thống chính trị, Chủ tịch Hồ Chí Minh chú trọng xây dựng phong cách lãnh đạo dân chủ, quần chúng và phong cách lãnh đạo nêu gương cho cán bộ, đảng viên.

Về phong cách lãnh đạo dân chủ, quần chúng, Người chỉ rõ: “Chúng ta cần phải nâng cao mở rộng dân chủ ra, khuyến khích cán bộ và đảng viên, bày cho họ suy nghĩ, bày cho họ học hỏi quần chúng, cô động họ tìm tòi, đề nghị, làm những việc ích lợi cho quần chúng. Khi họ đã có ít nhiều sáng kiến, thì giúp đỡ họ phát

⁷⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.10, tr.477-480.

⁷⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.248.

⁷⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.90.

⁷⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.89.

⁷⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.90.

⁷⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.340.

triển, khen ngợi cho họ thêm hăng hái”⁸⁰. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “*Dân chủ, sáng kiến, hăng hái*” ba điều này có mối quan hệ gắn bó với nhau. Có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến. Những sáng kiến đó được khen ngợi, thì những người đó càng thêm hăng hái, và người khác cũng học theo. Cán bộ lãnh đạo không nên tự tôn, tự đại, mà phải nghe, phải hỏi ý kiến của cấp dưới và nhân dân. Phong cách lãnh đạo dân chủ, quần chúng là *khiến cho cấp dưới và nhân dân cả gan nói, cả gan đề ra ý kiến. Khiến cho cán bộ có gan phụ trách, có gan làm việc*. Toàn Đảng cũng như mỗi cán bộ, đảng viên muốn đoàn kết, phục vụ nhân dân phải gần dân, được lòng dân, nghe theo dân. Lãnh đạo là dìu dắt nhân dân. Xa nhân dân thì không đoàn kết, lãnh đạo được nhân dân.

Về phong cách lãnh đạo nêu gương cho cán bộ, đảng viên, Chủ tịch Hồ Chí Minh coi đây là một *phong cách lãnh đạo nhân văn và hiệu quả*. Là tấm gương sáng nhất, Người chỉ dẫn: Mỗi đảng viên là một người thay mặt cho Đảng trước quần chúng, để giải thích chính sách của Đảng và của Chính phủ cho quần chúng hiểu rõ và vui lòng thi hành. “Mà muốn cho quần chúng hăng hái thi hành, thì người đảng viên ắt phải xung phong làm gương mẫu để quần chúng bắt chước, làm theo. Mà muốn cho quần chúng nghe theo lời mình, làm theo mình, thì người đảng viên, từ việc làm, lời nói cho đến cách ăn ở, phải thể nào cho *dân tin, dân phục, dân yêu*. Thế là làm cho dân tin Đảng, phục Đảng, yêu Đảng và làm theo chính sách của Đảng và của Chính phủ”⁸¹.

Để làm cho bộ máy Nhà nước Việt Nam thật sự phục vụ nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh chú trọng xây dựng phong cách tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách và phong cách ứng xử chân thành cho cán bộ, đảng viên.

Về phong cách tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, đây là phong cách lãnh đạo cơ bản nhất của chính quyền dân chủ. Việc xây dựng phong cách này nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết thống nhất trong Đảng. Mỗi cá nhân, tập thể đều phải nêu cao nguyên tắc, xây dựng phong cách tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, mọi việc đều đặt quyền lợi của Tổ quốc lên trên, có như vậy mới phát huy được khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Về phong cách ứng xử chân thành cho cán bộ, đảng viên, đây là phong cách để phát huy tinh thần đoàn kết, cán bộ, công chức nhà nước. Theo đó, mỗi cá nhân cần phải học và làm theo phong cách ứng xử Hồ Chí Minh: Khiêm tốn, nhã nhặn, tôn trọng nhân dân. Chân tình, nồng hậu, tự nhiên với nhân dân như trong một đại gia đình. Xóa đi bức tường ngăn cách giữa cán bộ lãnh đạo với nhân dân. Từ đó, mới đoàn kết được toàn Đảng, toàn dân.

Toàn bộ hệ thống chính trị: Đảng lãnh đạo, chính quyền tổ chức thực hiện, Mặt trận, đoàn thể làm công tác tham mưu, thực hiện dân vận khéo, tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Đảng và nhân dân, thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc.

Chủ tịch Hồ Chí Minh phân tích: Dân vận không thể chỉ dùng báo chương, sách vở, mít tinh, khẩu hiệu, truyền đơn, chỉ thị mà đủ. Dân vận và công tác dân

⁸⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.285.

⁸¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.55.

vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng nước ta; là điều kiện quan trọng bảo đảm cho sự lãnh đạo của Đảng và củng cố, tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ, công tác dân vận bao gồm những nội dung sau:

Trước hết, là phải tìm mọi cách giải thích cho người dân hiểu rõ ràng: Việc đó là lợi ích cho họ và nhiệm vụ của họ, họ phải hăng hái làm cho kì được.

Thứ hai, là bất cứ việc gì đều phải bàn bạc với dân, hỏi ý kiến và kinh nghiệm của dân, cùng với dân đặt kế hoạch cho thiết thực với hoàn cảnh địa phương, rồi động viên và tổ chức toàn dân ra thi hành.

Trong lúc thi hành phải theo dõi, đôn đốc, khuyến khích dân. Thi hành xong, phải cùng dân kiểm tra lại công việc, rút kinh nghiệm, phê bình, khen thưởng.

Cán bộ chính quyền, đoàn thể địa phương phải cùng nhau bàn tính kỹ càng, phân chia công việc rõ rệt, giải thích cho dân hiểu, cổ động dân, giúp dân lên kế hoạch tổ chức, sắp xếp việc làm, theo dõi, giúp đỡ dân giải quyết những khó khăn, vướng mắc. Hội viên của các đoàn thể phải xung phong thi đua, làm mẫu cho dân, giúp dân làm theo.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, phong cách dân vận khéo có vai trò quyết định thành công trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, phát huy được sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Người nhấn mạnh: “Những người phụ trách dân vận cần phải óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm. Chứ không phải chỉ *nói suông*, chỉ *ngồi viết mệnh lệnh*. Họ phải thật thà nhúng tay vào việc... Lực lượng của dân rất to. Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”⁸².

Để xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh, quần chúng nhân dân đóng vai trò quan trọng. Nói về mối quan hệ giữa Đảng ta với nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh: “Xây dựng về tư tưởng, về chính trị, về tổ chức, đó là *đường lối* xây dựng Đảng. Đó không những là công việc của Đảng và của đảng viên mà cũng là của toàn dân ta. Nhân dân giúp xây dựng Đảng bằng cách: hiểu rõ Đảng, ủng hộ Đảng, hưởng ứng những lời kêu gọi của Đảng, ra sức cho Đảng rõ tình hình trong nhân dân, đối với công tác của Đảng thì thật thà phê bình và nêu ý kiến của mình. Đảng viên thì phải dựa vào nhân dân mà xây dựng Đảng”⁸³.

Thực tế, ở nơi nào niềm tin của người dân vào chính quyền, cấp ủy đảng mạnh mẽ thì ở đó vai trò, trách nhiệm của quần chúng nhân dân trong xây dựng Đảng được phát huy cao độ. Vì vậy, cần đặc biệt chú trọng vai trò, trách nhiệm của quần chúng nhân dân tham gia xây dựng Đảng thông qua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Thực hiện hiệu quả Quy định về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây

⁸² Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.233-234.

⁸³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.280-281.

dựng chính quyền, ban hành kèm theo Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khóa XI về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư khóa XII về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ đảng viên.

III. BÀI HỌC LỊCH SỬ CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, XÂY DỰNG ĐẢNG, HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH

1. Bài học về đại đoàn kết toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng

Thực tiễn cách mạng Việt Nam 95 năm qua là hiện thực sinh động khẳng định nội dung phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng là một bài học, nguyên tắc căn bản trong đường lối cách mạng của Đảng. Sự đoàn kết, đồng lòng của cả dân tộc chính là nguồn lực mạnh mẽ đưa đất nước vượt qua nhiều thời điểm khó khăn, khắc nghiệt, để lại những dấu ấn hào hùng trong lịch sử dân tộc và lịch sử thế giới.

Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân. Ngay từ khi Đảng mới ra đời, Đảng đã chủ trương đoàn kết mọi lực lượng thực hiện nhiệm vụ cách mạng. *Bản Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt* được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đã vạch ra sự cần thiết phải xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất nhằm đoàn kết các giai tầng, khơi dậy lòng yêu nước, đấu tranh giải phóng dân tộc.

Thời kỳ cách mạng 1930-1945, tổ chức mặt trận dân tộc đã được Đảng ta thiết lập, lãnh đạo. Qua từng giai đoạn, mặt trận có những hình thức và tên gọi khác nhau phù hợp với yêu cầu cách mạng. Đặc biệt, năm 1941, Nguyễn Ái Quốc trở về Việt Nam, chủ trì Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa I, phân tích tình hình trong nước và thế giới, quyết định tiếp tục phát triển và hoàn chỉnh các nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ sáu, lần thứ bảy, đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu và cao hơn hết thảy, thành lập Mặt trận Việt Minh, chủ trương “liên hiệp hết thảy các tầng lớp nhân dân không phân biệt tôn giáo, đảng phái, xu hướng chính trị nào, giai cấp nào, đoàn kết chiến đấu để đánh đuổi Pháp - Nhật, giành quyền độc lập cho xứ sở”⁸⁴.

Việc giác ngộ, rèn luyện quần chúng đấu tranh của Đảng, sức mạnh của quần chúng đã được tập hợp và phát huy trong một mặt trận. Trong cao trào cách mạng 1930-1931, cuộc vận động chấp nôi, khôi phục cách mạng 1932-1935, phong trào dân chủ 1936-1939, hàng triệu quần chúng đã được huy động tham gia biểu tình, trở thành lực lượng chính trị đông đảo cho cách mạng. Trong cuộc vận động giải phóng dân tộc 1939-1945, tinh thần đấu tranh của quần chúng được đẩy lên đỉnh điểm, đâu đâu quần chúng cũng bí mật rèn vũ khí, may cờ, đưa tới thành công của Cách mạng Tháng Tám (1945). Khẳng định về thành công của Cách mạng Tháng

⁸⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia. H.2000, t.7, tr.149.

Tám, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: “Chính là sự đoàn kết, đoàn kết hoàn toàn và không gì phá vỡ nổi của toàn thể nhân dân chúng ta đã khai sinh ra nước Cộng hòa của mình”⁸⁵.

Thời kỳ kháng chiến chống thực dân, đế quốc (1945-1975), truyền thống đoàn kết của dân tộc được nâng lên tầm cao mới, trở thành động lực và sức mạnh chủ yếu của dân tộc. Khởi đại đoàn kết dân tộc không ngừng được mở rộng và tiếp tục phát triển, góp phần động viên toàn dân lập nên Chiến thắng Điện Biên Phủ, kết thúc 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) và những thắng lợi của nhân dân hai miền Nam-Bắc, đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, chấm dứt 21 năm cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975).

Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, đổi mới toàn diện đất nước (1975 đến nay), Đảng và Nhà nước ta tiếp tục nêu cao chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc trong một mặt trận thống nhất Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Tư tưởng “đại đoàn kết”, “lấy dân làm gốc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là tư tưởng nhất quán, xuyên suốt các kỳ Đại hội của Đảng, được coi là nhân tố quan trọng trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (Bổ sung, phát triển năm 2011) đã tổng kết 5 bài học lớn của cách mạng Việt Nam, trong đó có bài học: “Không ngừng củng cố, tăng cường đoàn kết: đoàn kết toàn Đảng, đoàn kết toàn dân, đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế”⁸⁶. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng một lần nữa nhấn mạnh: “Đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam, là động lực và nguồn lực to lớn trong xây dựng bảo vệ Tổ quốc”⁸⁷. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng khẳng định: “Động lực và nguồn lực phát triển quan trọng của đất nước là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”⁸⁸.

Nhận thức đầy đủ và sâu sắc tư tưởng đại đoàn kết toàn dân tộc là một nhiệm vụ thường xuyên và lâu dài. Khẳng định đại đoàn kết toàn dân tộc là bài học có tính quy luật, là đường lối chiến lược, là nguồn lực to lớn quyết định sự nghiệp cách mạng Việt Nam.

2. Bài học về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng. Nhưng muốn làm cách mạng, quần chúng phải được giác ngộ, tổ chức rèn luyện dưới sự lãnh đạo của một chính Đảng. Nhận thức rõ điều này, đồng chí Nguyễn Ái Quốc đã tích cực chuẩn bị về mọi mặt cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. Người khẳng định: Đảng có vững, cách mạng mới thành công. Phải xây dựng Đảng thành một Đảng kiểu mới của giai cấp công nhân, được vũ trang bằng chủ nghĩa Mác-Lênin, phấn đấu vì lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Ngoài lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, Đảng không có

⁸⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.327.

⁸⁶ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia. H.2011, tr.65.

⁸⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia. H.2016, tr.158.

⁸⁸ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật. H.2021, tr.34

lợi ích nào khác. Đảng một lòng, một dạ phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Lịch sử phát triển Đảng trong những chặng đường qua đã cho thấy, Đảng ta với tư cách là hạt nhân lãnh đạo của hệ thống chính trị là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Do vậy, Đảng và hệ thống chính trị phải thật sự trong sạch, vững mạnh. *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (Bổ sung, phát triển năm 2011) đã chỉ rõ: “Để đảm đương được vai trò lãnh đạo, Đảng phải vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, ra sức nâng cao trình độ trí tuệ, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực lãnh đạo”⁸⁹.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đề ra 6 nhiệm vụ trọng tâm, trong đó nhấn mạnh nhiệm vụ trọng tâm thứ nhất: “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”⁹⁰.

Cụ thể hóa nhiệm vụ trên, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đã ban hành Nghị quyết Trung ương 4 về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Nghị quyết Trung ương 6 về “Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”; Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương”. Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII đã ban hành Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25-10-2021, “Về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”... Đây là những dấu mốc rất quan trọng khẳng định Đảng ta luôn kiên định, kiên quyết, kiên trì và tập trung trí tuệ, tâm sức cho công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Bài học về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh là bài học không bao giờ là cũ, được coi là nguyên tắc cốt tử đối với sự phát triển, tồn vong của Đảng. Đoàn kết trong Đảng là hạt nhân, liên minh giai cấp công - nông - trí thức là lực lượng nòng cốt, hợp tác giữa công - nông - trí thức và doanh nhân là một động lực cho tăng cường, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Lấy mục tiêu xây dựng nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” làm động lực phát triển, đoàn kết toàn Đảng, toàn dân tộc tạo khí thế mới, động lực mới, quyết tâm đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững.

Từ thực tiễn công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong thời gian qua, rút ra một số *bài học kinh nghiệm* sau:

⁸⁹ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Sđd*, tr.89.

⁹⁰ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Sđd*, tr.217.

Một là, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị phải trên cơ sở kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, kiên định bản chất nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Hai là, giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa ổn định, đổi mới và phát triển, giữa đổi mới chính trị và đổi mới kinh tế.

Ba là, kết hợp giữa “xây” và “chống”. “Xây” là công việc thường xuyên, cơ bản, lâu dài, xuất phát từ nhu cầu không ngừng hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm cho Đảng xứng đáng với vai trò lãnh đạo và trách nhiệm cầm quyền, Nhà nước thật sự của dân, do dân và vì dân. “Chống” là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, bởi trước tình trạng suy thoái tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, phải có giải pháp đủ mạnh, xứng tầm để ngăn chặn, đẩy lùi, tạo môi trường cho phát triển bền vững.

Bốn là, đi đôi với giữ vững, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng phải tôn trọng, phát huy đầy đủ tính chủ động, tích cực của các tổ chức thành viên hệ thống chính trị. Giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng là vấn đề có tính nguyên tắc, là nhân tố quyết định bảo đảm thành công của xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

Năm là, huy động, lôi cuốn, phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, phải “đưa chính trị vào giữa dân gian”⁹¹. Có nhiều kênh phát huy quyền làm chủ của nhân dân, trong đó cần đặc biệt coi trọng vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

⁹¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.338.

Phần thứ hai

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH NHẪM TĂNG CƯỜNG KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC; XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA

I. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH NHẪM TĂNG CƯỜNG KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC ĐỐI VỚI TỈNH THANH HÓA

1. Những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với Thanh Hóa về tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc

- Ngày 20 tháng 02 năm 1947: Trong bài nói chuyện với các đại biểu thân sĩ trí thức, phú hào tỉnh Thanh Hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “...*Ta thử xem kinh nghiệm lúc xưa, tổ tiên ta, đức Lê Lợi, Hưng Đạo trong cuộc chiến đấu nhiều trận thắng, cũng nhiều trận bại, nhưng rồi ta vẫn thắng, vì kiên gan và có sức đoàn kết. Khi kháng chiến rất cực khổ, rất gay go, rất khó khăn, nhưng sẽ thắng lợi.*”

...*Chính trị: Cái sức mạnh vô địch mà ta có thể thắng quân địch giành độc lập thống nhất là sự đoàn kết....*

...*Tóm lại chính trị là:*

1. *Đoàn kết.*

2. *Thanh khiết từ to đến nhỏ... ”⁹².*

- Ngày 21 tháng 02 năm 1947: Trong thư gửi đồng bào Thượng du Thanh Hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “...*Lúc này toàn thể quốc dân đang ra sức chống giặc cứu nước. Tôi chắc đồng bào Thượng du đều ra sức đoàn kết chuẩn bị tham gia giết giặc cứu nước để giữ vững quyền thống nhất độc lập của Tổ quốc. Việc diu dắt đồng bào Thượng du, tôi trông cậy lòng ái quốc và sự hăng hái của các vị lang đạo... ”⁹³.*

- Tháng 3 năm 1947: Trong thư gửi các đồng chí Trung Bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “... *Mong các đồng chí mang toàn bộ tinh thần cách mạng mà khắc phục khuyết điểm, phát triển các ưu điểm, đồng tâm hiệp lực, đoàn kết nội bộ, mở rộng hàng ngũ, chấn chỉnh công tác để lãnh đạo toàn dân hăng hái vào trận kháng chiến đi đến thắng lợi vẻ vang ”⁹⁴.*

- Tháng 11 năm 1948: Trong thư gửi cụ Lê Thuộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “...*Theo tinh thần Đại đoàn kết thì đồng bào cần nhường cơm sẻ áo, no đói có nhau ...Người có tiền giúp tiền, người có sức giúp sức - Thế là đại đoàn kết... ”⁹⁵.*

⁹² Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.5, tr.73, 74, 75.*

⁹³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.5, tr.78.*

⁹⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.5, tr.96.*

⁹⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t.5, tr.640, 641.*

- **Tháng 9 năm 1949:** Trong thư gửi đồng chí Liên khu IV, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “...Dân vận chưa được đầy đủ. Mặt trận chưa đoàn kết được tất cả thân sĩ, trí thức ...Tôi mong các đồng chí kiên quyết sửa chữa những khuyết điểm và phát triển những ưu điểm nói trên, thì mọi việc sẽ thành công”⁹⁶.

- **Tháng 7 năm 1950:** Trong lời nhận xét của Chủ tịch Hồ Chí Minh về Thanh - Nghệ - Tĩnh, đăng trên Báo “Sự thật” số 136, ra ngày 15/7/1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Nói chung Thanh - Nghệ - Tĩnh đều tiến bộ... Những khuyết điểm chung là: Quân dân chính đoàn kết và hợp tác chưa được 100 phần trăm...”.

- **Tháng 4 năm 1952:** Trong thư gửi giáo sư và sinh viên Trường Dự bị đại học ở Thanh Hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “...Trong phong trào toàn dân thi đua, chắc rằng ở trường cũng thi đua. Thầy thi đua dạy, trò thi đua học. Thầy và trò thật thà đoàn kết và dùng cách dân chủ (thật thà tự phê bình và phê bình) để giúp nhau tiến bộ mạnh, tiến bộ mãi....”⁹⁷.

- **Ngày 16 tháng 11 năm 1953:** Trong bài “Kế hoạch Na Va đầu voi đuôi chó” với bút danh C.B, đăng trên báo Nhân dân số 148, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vạch rõ sự huênh hoang của Na Va trong kế hoạch đánh chiếm Thanh Hóa và sự thất bại của chúng như “đầu voi đuôi chó”. Người nhắc nhở chúng ta không được chủ quan khinh địch, phải đoàn kết một lòng, đưa kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn.

- **Ngày 10 tháng 01 năm 1955:** Trong bài: “Lực lượng to lớn của nhân dân”, ký bút danh C.B, đăng báo “Nhân Dân” số 315, Chủ tịch Hồ Chí Minh biểu dương sức mạnh đoàn kết của nhân dân ta trong việc hoàn thành thắng lợi “Đập thủy lợi sông Chu” Thanh Hóa.

Người viết: Tục ngữ có câu “Mọi người đồng lòng, tát bể Đông cũng cạn”. Bể Đông còn tát được, thì việc gì khó khăn tày trời cũng nhất định thành công.

- **Ngày 13 tháng 6 năm 1957:** Lần thứ hai về thăm Thanh Hóa, trong bài nói chuyện với các đại biểu Nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khen ngợi và căn dặn:

“...Trong kháng chiến đồng bào tỉnh ta, các tầng lớp Nhân dân đều tỏ ra đoàn kết tham gia kháng chiến. Tôi chỉ nói vài điểm, ví dụ: Dân công đã ra sức rất nhiều, trong một chiến dịch Điện Biên Phủ, Thanh Hóa góp 12 vạn dân công vận tải lương thực cho bộ đội. Bây giờ tiếng Việt Nam đến đâu, tiếng Điện Biên Phủ đến đó. Tiếng Điện Biên Phủ đến đâu, đồng bào Thanh Hóa cũng có một phần vinh dự đến đó. Trong kháng chiến, ngoài việc ủng hộ kháng chiến có những vùng du kích rất oanh liệt như Phú Lệ, Hải Thanh, chứng tỏ đồng bào ta lương giáo cực kỳ đoàn kết, vì thế ta đã thắng lợi.

...Đoàn kết, phải đoàn kết lương giáo, đoàn kết dân tộc Kinh và thiểu số, đoàn kết Nam - Bắc, đoàn kết quân dân, đoàn kết Việt - Hoa.

Theo kinh nghiệm mấy năm nay, bất kỳ khó khăn gì, bất kỳ công việc to mấy

⁹⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.6, tr.206, 207.

⁹⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.7, tr.400.

ta đoàn kết đều làm được hết cả. Ví dụ: Lật đổ chế độ thực dân phong kiến có khó không? Khó. Thế nhưng ta đoàn kết nên ta lật đổ được. Lúc bắt đầu kháng chiến ta ở trong hoàn cảnh rất khó khăn. Pháp có hải quân, không quân, xe tăng, có những tên tướng có kinh nghiệm mấy chục năm, có khí giới của Mỹ giúp. Lúc đó, cơ đồ ta chỉ có tay không mà phải đánh một kẻ địch mạnh hơn. Nhưng chúng ta đã thắng. Vì sao? Vì đoàn kết.

Đoàn kết phải biểu hiện như thế nào?

Phải biểu hiện trong việc làm là tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, để dần dần đi đến mọi người dân được cải thiện sinh hoạt, ăn no, mặc ấm. Không như thế thì không thể tiến lên chủ nghĩa xã hội và không cải thiện sinh hoạt được.

...Đồng bào nông dân thắng lợi là ta thắng lợi. Ta có câu bản cổ trung nông một nhà. Bản cổ trung nông đoàn kết quyết tâm thì sẽ sửa chữa được tốt, và quyết sửa chữa cho kỳ được.

...Trước đây, vì ta đoàn kết nhất trí nên chống bão lụt thắng lợi. Năm nay việc hộ đê chống bão rất quan trọng. Thà đắp cao đê một tí, chuẩn bị nhà cửa trước, nếu không có bão lụt cũng không sao, nhưng nếu chủ quan không chuẩn bị thì thiệt hại lớn. Đắp đê chống lụt bão phải kịp thời.

....Văn hóa phải phục vụ sản xuất tiết kiệm, phục vụ nhân dân, phục vụ đoàn kết, phục vụ Tổ quốc.

...Cần xây dựng và phát triển thuần phong mỹ tục. Các đồng chí nước bạn sang ta nói nhân dân Việt Nam rất cần cù, giản dị. Thuần phong mỹ tục là đoàn kết thương yêu giúp đỡ nhau sản xuất tiết kiệm, vì vậy nên cần phát triển thuần phong mỹ tục. Việc đó nhờ các cụ giúp nhiều, tất cả đồng bào ủng hộ, nhất định làm được..."⁹⁸.

- Ngày 11 tháng 12 năm 1961: Trong bài nói chuyện với nhân dân xã Yên Trường, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn:

"...Tài chính không công khai sẽ ảnh hưởng đến đoàn kết nội bộ của hợp tác xã. Phải tránh tham ô lãng phí. Phải tích cực nộp thuế nông nghiệp, bán thóc thừa và trả nợ sòng phẳng cho Nhà nước..."⁹⁹.

- Ngày 02 tháng 3 năm 1966: Trong thư khen Hợp tác xã Thắng Lợi (Thanh Hóa) thâm canh lúa giỏi, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: *"...Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi các xã viên và cán bộ Thắng Lợi đã ra sức thi đua tăng năng suất lúa.*

Đó mới là thành tích bước đầu, xã viên và cán bộ không nên chủ quan thỏa mãn, mà cần phải cố gắng hơn nữa, nâng cao tinh thần làm chủ tập thể, đoàn kết chặt chẽ, thực hành dân chủ, tài chính công khai, nêu gương tiết kiệm, vượt mọi khó khăn, để đạt nhiều thành tích to hơn nữa về các mặt, như chăn nuôi, hoa màu, v.v... Làm được như vậy hợp tác xã Thắng Lợi sẽ thiết thực góp phần vào công cuộc chống Mỹ, cứu

⁹⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.10, tr.598-604.

⁹⁹ Hồ Chủ tịch nói chuyện với trên 1 vạn đồng bào, cán bộ, đảng viên hợp tác xã Yên Trường và đại biểu nhân dân 9 xã xung quanh. Báo "Thanh Hóa" số 280 ra ngày 24 - 12 - 1961.

*nước của toàn dân ta*¹⁰⁰.

- **Ngày 02 tháng 3 năm 1966:** Trong Thư khen Hợp tác xã Đông Phương Hồng (Thanh Hóa) thâm canh lúa giỏi, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: "...Bác rất vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi các xã viên và cán bộ Đông Phương Hồng đã ra sức thi đua tăng năng suất lúa.

Đó mới là thành tích bước đầu. Xã viên và cán bộ không nên chủ quan, thỏa mãn, mà cần phải cố gắng hơn nữa, nâng cao tinh thần làm chủ tập thể, đoàn kết chặt chẽ, thực hành dân chủ, tài chính công khai, nêu gương tiết kiệm, vượt mọi khó khăn, để đạt nhiều thành tích to hơn nữa về các mặt, như chăn nuôi, hoa màu, v.v... Làm được như vậy, hợp tác xã Đông Phương Hồng sẽ thiết thực góp phần vào công cuộc chống Mỹ, cứu nước của toàn dân ta¹⁰¹.

- **Ngày 06 tháng 3 năm 1967:** Trong Thư khen quân và dân Thanh Hóa bắn rơi chiếc máy bay thứ 1.700 và 1.701 của giặc Mỹ trên miền Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn:

*"...Thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ, Bác khen ngợi đồng bào, cán bộ, bộ đội tinh ta đã đoàn kết chặt chẽ, vượt mọi khó khăn, anh dũng chiến đấu và đã thắng lợi vẻ vang..."*¹⁰².

- **Ngày 24 tháng 7 năm 1969:** Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng Bằng khen cho Hợp tác xã Ngọc Sơn, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa có nhiều thành tích trong sản xuất. Người viết: "*Thân ái khen đồng bào và cán bộ Ngọc Sơn đoàn kết tốt, sản xuất tốt, hoàn thành nghĩa vụ của công dân. Mong các nơi khác thi đua làm tốt như Ngọc Sơn*".

2. Vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc ở Thanh Hóa trong giai đoạn hiện nay

2.1. *Tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp Nhân dân; củng cố, nâng cao niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, tăng cường đồng thuận xã hội nhằm phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, khơi dậy khát vọng xây dựng quê hương Thanh Hóa giàu đẹp, văn minh*

Tiếp tục quán triệt sâu sắc tư tưởng "Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công" của Chủ tịch Hồ Chí Minh; về vị trí, tầm quan trọng của phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong giai đoạn mới; các chỉ thị, nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, trong đó chú trọng việc thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023 về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc. Quán triệt việc học tập và thực hiện theo nội dung cuốn sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về "Phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng giàu mạnh, văn minh, hạnh phúc" nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng và hệ thống

¹⁰⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.48.

¹⁰¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.50.

¹⁰² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.310.

chính trị, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang và các tầng lớp Nhân dân về xây dựng khối đại đoàn kết và phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thanh Hóa và các tổ chức thành viên, để Nhân dân biết, ủng hộ và tích cực tham gia thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc, của quê hương. Đẩy mạnh giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa của quê hương, đất nước, nhằm khơi dậy niềm tự hào, tạo động lực tinh thần to lớn, quyết tâm thực hiện thắng lợi toàn diện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Nâng cao hiệu quả chất lượng công tác nắm tình hình Nhân dân và dư luận xã hội; duy trì hoạt động của đội ngũ báo cáo viên các cấp trong tỉnh và các hội nghị giao ban nắm tình hình Nhân dân hằng tháng bằng hình thức trực tiếp và trực tuyến; tăng cường hoạt động của Tổ đấu tranh phản bác các thông tin xấu độc trên không gian mạng. Sâu sát cơ sở, kịp thời nắm bắt các vấn đề phát sinh tại cơ sở, nhất là các vụ việc có liên quan đến triển khai các dự án trọng điểm của địa phương.

Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng và phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào các dân tộc thiểu số. Tổ chức thường xuyên, định kỳ các hoạt động thăm hỏi, tiếp xúc của Ủy ban Mặt trận các cấp với các già làng, trưởng bản, người uy tín và Nhân dân vùng đồng bào các dân tộc thiểu số; tổ chức hội nghị biểu dương người có uy tín tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số; hội nghị biểu dương điển hình phong trào “Sản xuất giỏi, công tác xã hội tốt”. Phối hợp triển khai chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2030; tổ chức phản biện xã hội và giám sát việc thực hiện các chính sách phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Tăng cường vận động đoàn kết đồng bào các tôn giáo; tổ chức các hoạt động thăm hỏi, động viên, tiếp xúc với các chức sắc, chức việc, nhà tu hành các tôn giáo theo định kỳ và trong các dịp lễ trọng của tôn giáo. Làm tốt công tác biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình trong các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong vùng đồng bào có đạo; tổ chức các Hội nghị biểu dương “người tốt, việc tốt” trong đồng bào Công giáo. Phát huy vai trò của người tiêu biểu, chức sắc các tôn giáo tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, nhân đạo, từ thiện.

Triển khai hiệu quả công tác vận động con em Thanh Hóa ở tỉnh ngoài, nước ngoài có nhiều hoạt động thiết thực hướng về xây dựng quê hương, đất nước. Thường xuyên giữ liên hệ, phối hợp tổ chức gặp mặt, trao đổi, nắm bắt tâm tư nguyện vọng chính đáng của con em Thanh Hóa xa quê; là cầu nối để tổ chức cho

người Thanh Hóa ở nước ngoài, tình ngoài tham gia góp ý, hiến kế xây dựng phát triển quê hương.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 26/NQ-ĐCT của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về “Đổi mới, nâng cao chất lượng tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc” giai đoạn mới; tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện hiện nay và gắn với Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11) hằng năm.

2.2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội, thực hiện dân chủ, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh

Tiếp tục phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến đông đảo các tầng lớp Nhân dân. Vận động Nhân dân sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, góp phần nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật, không vi phạm pháp luật. Tổ chức lấy ý kiến và tập hợp ý kiến của Nhân dân tham gia vào dự thảo văn kiện và sáng kiến xây dựng Đảng, chính quyền nhân dịp Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XX.

Nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, theo tinh thần Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng theo hướng chủ động, từ sớm, từ cơ sở, dân chủ, khách quan, mang tính xây dựng; có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những chủ trương, chính sách lớn, trọng yếu, những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, những vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc. Tăng cường sự tham gia của các cơ quan truyền thông; công khai, minh bạch kết quả giám sát, phản biện xã hội theo quy định.

Tổ chức tốt công tác hiệp thương dân chủ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Đổi mới hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu dân cử. Nâng cao chất lượng Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân để báo cáo tại các kỳ họp Quốc hội và tại kỳ họp Hội đồng nhân dân các cấp; hoàn thiện cơ chế, phương thức theo dõi, giám sát và đôn đốc việc các cơ quan chức năng xử lý, giải quyết các ý kiến, kiến nghị và thông báo đến cử tri và Nhân dân.

Phát huy vai trò chủ động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền theo Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị; tiếp tục thực hiện Quyết định số 2543-QĐ/TU ngày 17/9/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy chế đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân; định kỳ tổ chức gặp mặt, đối thoại giữa lãnh đạo cấp ủy, chính quyền với Nhân dân, nhất là ở cơ sở để trao đổi, tiếp thu những ý kiến, kiến nghị của Nhân dân; kịp thời tháo gỡ, giải quyết những khó khăn, vướng mắc, góp phần giải quyết dứt điểm những bức xúc, khiếu kiện kéo dài.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong thực hiện Luật Dân chủ ở cơ sở. Nâng cao hiệu quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của

cộng đồng và hoạt động hòa giải ở cơ sở; công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo. Triển khai Đề án đánh giá sự hài lòng của người dân về cải cách hành chính, tiếp công dân, giải quyết đơn thư, kiến nghị của Nhân dân.

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Kết luận số 54-KL/TW về tiếp tục thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *“Tiếp tục phát huy vai trò Nhân dân trong đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”*; Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Kế hoạch số 92-KH/TU ngày 15/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa về *“Giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên”*.

2.3. *Động viên các tầng lớp Nhân dân thi đua, sáng tạo, thực hiện hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua*

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, gắn với triển khai có hiệu quả Chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục chỉ đạo duy trì, nhân rộng và nâng cao chất lượng các mô hình khu dân cư “Sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn”, “Khu dân cư tự quản về an toàn thực phẩm”, “Khu dân cư tự quản về an ninh trật tự”, “Khu dân cư đảm bảo trật tự an toàn giao thông”, “Khu dân cư tự quản bảo vệ môi trường”...

Triển khai các chương trình phối hợp “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; phòng, chống tội phạm, ma túy, tệ nạn xã hội; bảo vệ và chăm sóc trẻ em; các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”; an toàn giao thông; bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; bảo hiểm y tế và bảo hiểm xã hội; công tác dân số, thi hành Luật Hợp tác xã...

Tiếp tục đổi mới hoạt động “Vì người nghèo” trọng tâm là: Triển khai Kế hoạch hành động thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TU, ngày 30/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Cuộc vận động hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ gia đình chính sách, hộ còn khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh trong 02 năm 2024-2025; chủ trì, hiệp thương với các tổ chức thành viên rà soát, tổng hợp hỗ trợ xây dựng nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo; đồng bào sinh sống trên sông; các hộ dân sinh sống ở khu vực có nguy cơ sạt lở đất, lũ ống, lũ quét; triển khai hoạt động Tháng cao điểm “Vì người nghèo”; chăm lo Tết cho người nghèo. Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên tích cực tham gia các hoạt động bảo đảm an sinh xã hội; triển khai các hoạt động cứu trợ, nhân đạo từ thiện, vận động giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn, bị thiệt hại do thiên tai gây ra.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh tiếp tục triển khai phong trào “Đoàn kết, sáng tạo, thi đua nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế” phù hợp với từng địa phương, đơn vị; đồng thời phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các điển hình sáng tạo ở địa phương. Định kỳ tổ chức xét chọn đề biểu dương, tôn vinh các sáng kiến, ý tưởng trong Nhân dân; tổ chức biên tập, in ấn tài liệu tuyên truyền trong Nhân dân

những sáng kiến tiêu biểu trong phong trào “Đoàn kết sáng tạo”; tham gia giới thiệu các công trình để Ban Chỉ đạo Trung ương tuyển chọn và công bố “Sách vàng sáng tạo Việt Nam”.

2.4. Làm tốt công tác đối ngoại Nhân dân, tăng cường tập hợp, vận động đồng bào Thanh Hóa đang sinh sống và làm việc ở trong và ngoài nước hướng về xây dựng quê hương

Tiếp tục củng cố, xây dựng, mở rộng quan hệ hợp tác với các tổ chức Nhân dân tỉnh Hòa Phấn - nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và các nước trên thế giới; tăng cường quan hệ hợp tác với các cơ quan ngoại giao, các tổ chức quốc tế.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Bản ghi nhớ giữa tỉnh Thanh Hóa và tỉnh Hòa Phấn (nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào). Tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ về truyền thống hữu nghị, đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện giữa 2 nước Việt Nam - Lào, 2 tỉnh Thanh Hóa - Hòa Phấn; hướng dẫn các địa phương có chung đường biên giới 2 nước, vận động Nhân dân đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ nhau về mọi mặt, giữ gìn an ninh trật tự, cùng nhau xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị.

Tăng cường mối quan hệ giữa Thanh Hóa với tỉnh Quảng Nam kết nghĩa và chương trình hợp tác 3 tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh.

Xây dựng và quảng bá hình ảnh tốt đẹp về đất và người xứ Thanh với bạn bè trong nước và quốc tế. Đặc biệt, quan tâm phối hợp làm tốt công tác thông tin đối ngoại Nhân dân, góp phần tuyên truyền, quảng bá hình ảnh người Thanh Hóa tự trọng, nhân hậu, sống có nghĩa, có tình, cần cù, chịu khó, năng động có ý thức vươn lên trong cuộc sống... Vận động Hội đồng hương Thanh Hóa ở trong nước và trên thế giới luôn hướng về xây dựng quê hương, đất nước.

2.5. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp trong xây dựng khu dân cư tự quản, đoàn kết, ấm no, hạnh phúc

Cấp ủy, chính quyền các cấp tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc; hướng dẫn, giúp đỡ đồng bào dân tộc thiểu số giữ gìn, bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa; đảm bảo cho các hoạt động văn hóa đi vào chiều sâu. Tích cực, chủ động đấu tranh với các quan điểm sai trái, phản động đi ngược với giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.

Phát huy tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, giúp đỡ lẫn nhau trong phát triển kinh tế; áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao thu nhập, góp phần ổn định đời sống của Nhân dân, an sinh xã hội. Vận động, huy động các nguồn lực từ cộng đồng dân cư để chăm lo, giúp đỡ cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn. Khuyến khích khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, tạo việc làm, đẩy mạnh học tập, lao động, sản xuất, kinh doanh, nâng cao chất lượng cuộc sống, mang lại hạnh phúc cho mọi người dân.

Nâng cao chất lượng xây dựng các mô hình tổ tự quản; phối hợp tổ chức đánh giá hiệu quả các mô hình; rà soát, sắp xếp lại các mô hình tự quản hoạt động không

hiệu quả. Thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với xây dựng có hiệu quả mô hình “Khu dân cư tiêu biểu”, “Khu dân cư tiêu biểu xuất sắc” tại các thôn, tổ dân phố, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm để Nhân dân tham gia ngày càng rộng rãi, thực chất hơn vào quản lý nhà nước, quản lý xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Nâng cao hiệu quả thực hiện Luật dân chủ ở cơ sở; phát huy hiệu quả các Tổ hòa giải trong giải quyết mâu thuẫn ngay từ địa bàn dân cư.

Tăng cường tuyên truyền các điển hình tiên tiến, các mô hình mới, sáng tạo, “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”, lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực; nêu gương người tốt, việc tốt, biểu dương điển hình ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo, khu dân cư khuyến học, khuyến tài, xanh, sạch, đẹp, kiểu mẫu để tạo sự lan tỏa, truyền cảm hứng trong cộng đồng, xã hội.

Đổi mới, nâng cao chất lượng “Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc” làm tâm điểm cho việc thu hút, tập hợp Nhân dân, xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc.

II. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH NHẪM TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH Ở THANH HÓA HIỆN NAY

1. Những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với Thanh Hóa về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

- Ngày 20 tháng 02 năm 1947: Trong bài nói chuyện với cán bộ chủ chốt tỉnh Thanh Hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Cán bộ là cái dây chuyền của bộ máy. Nếu dây chuyền không tốt, không chạy thì động cơ dù tốt, dù chạy toàn bộ máy cũng bị tê liệt. Cán bộ là những người đem chính sách của Chính phủ, của đoàn thể thi hành trong nhân dân, nếu cán bộ dở thì chính sách hay cũng không thể thực hiện được.

B - Vậy cán bộ phải có đức tính thế nào?

1. Mình đối với mình: *Đừng tự mãn, tự túc; nếu tự mãn, tự túc thì không tiến bộ. Phải tìm học hỏi, cầu tiến bộ. Đừng kiêu ngạo, học lấy điều hay của người ta. Phải siêng năng, tiết kiệm.*

2. Đối với đồng chí mình phải thế nào? *Thân ái với nhau, nhưng không che đậy những điều dở. Học cái hay, sửa cái dở. Không nên tranh giành ảnh hưởng của nhau. Không nên ghen ghét đố kỵ và khinh kẻ không bằng mình. Bỏ lối hiếu danh, hiếu vị. Thí dụ: Một anh nói giỏi, một anh không, khi ra quần chúng anh nói kém sợ anh nói giỏi lên sẽ được công chúng vỗ tay hoan nghênh lấn át ảnh hưởng mình đi, nên không cho anh nói giỏi lên nói.*

3. Đối với công việc phải thế nào? *Trước hết, phải nghĩ cho kỹ, có việc làm trước mắt thành công nhưng thất bại về sau, có việc địa phương này làm có lợi nhưng hại cho địa phương khác. Những cái như thế phải tránh. Thí dụ: Đối với từ*

binh Pháp nếu mình giết đi thì thấy dân chúng hoan nghênh, nhưng thế giới sẽ cho mình là dã man, bất lợi ngoại giao. Phải có kế hoạch bước đầu làm thế nào? Bước thứ hai làm thế nào? Bước thứ ba làm thế nào? Thành công thì thế nào? Nếu thất bại thì thế nào?

Mỗi ngày lúc sáng dậy, tự hỏi mình ngày hôm nay phải làm gì? Tối đi ngủ phải tự hỏi mình ngày hôm nay đã làm gì? Phải cẩn thận, cẩn thận không phải là nhút nhát, do dự.

4. Đối với nhân dân: Phải nhớ đoàn thể làm việc cho dân, đoàn thể mình mạnh hay yếu là ở dân. Dân nghe theo là mình mạnh. Hiểu nguyện vọng của dân, sự cực khổ của dân. Hiểu tâm lý của dân, học sáng kiến của dân. Nhưng có những việc dân không muốn mà phải làm như tản cư, nộp thuế, những việc ấy phải giải thích cho dân rõ. Phải tôn kính dân, phải làm cho dân tin, phải làm gương cho dân. Muốn cho dân phục phải được dân tin, muốn cho dân tin phải thanh khiết.

5. Đối với đoàn thể: Trước lúc mình vào đoàn thể nào phải hiểu rõ đoàn thể ấy là gì? Vào làm gì? Mỗi đoàn thể phải vì dân, vì nước. Khi vào đoàn thể, tự do cá nhân phải bỏ. Phải tuyệt đối phục tùng mệnh lệnh của đoàn thể. Phải tuyệt đối trung thành. Khi bình thời phải hết sức làm việc. Khi nguy hiểm phải hy sinh vì đoàn thể. Hy sinh tính mạng, lợi quyền, giữ danh giá của đoàn thể. Muốn giữ danh giá của đoàn thể phải giữ danh giá của mình. Không được báo cáo láo như: Làm thành một việc thì phóng đại, thất bại thì giấu đi.

Một đoàn thể mạnh thì cái tốt càng ngày càng phát triển, cái dở càng ngày càng bớt đi. Một điều tốt phải đưa ra tất cả mọi người cùng học, một điều xấu phải đưa ra tất cả mọi người cùng biết mà tránh¹⁰³.

- **Tháng 02 năm 1947:** Trong bài nói chuyện với các đại biểu thân sĩ trí thức, phú hào tỉnh Thanh Hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: "...Tỉnh Thanh Hóa theo tôi, muốn trở thành một tỉnh kiểu mẫu, nhất định được, vì người đông, đất rộng, của nhiều, chỉ còn thiếu sự điều khiển sắp đặt. Có ruộng phải cày cho có lúa, có người nhưng phải phân phối thế nào.

...Chẳng những chỉ biết chữ mà còn phải học đạo đức công dân, phổ thông chính trị. Thứ hai, còn cần phải mở mang lớp trung học. Người già thì chết, người trẻ thì già. Chúng ta già thì chúng ta phải chết, ta phải chuẩn bị cán bộ. Trước học một đường, hành một nẻo. Nay, phải sửa chương trình làm sao để học thì hành được ngay..."¹⁰⁴.

- **Tháng 3 năm 1947:** Trong thư gửi các đồng chí Trung Bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn:

"... Trong lúc dân tộc đang ở trên ngã tư đường chết hay sống, mất hay còn; mỗi một đồng chí và toàn cả Đoàn thể phải đem tất cả tinh thần và lực lượng ra để đưa toàn dân quay về một hướng, nhằm vào một mục đích: đánh đuổi thực dân Pháp, làm cho nước được thống nhất và độc lập. Vì vậy, mỗi một đồng chí và toàn

¹⁰³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.68, 69.

¹⁰⁴ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.5, tr.73, 74.

cả Đoàn thể phải:

Sáng suốt, khôn khéo.

Cẩn thận, kiên quyết,

Siêng năng, nhất trí..."

"... Vì vậy, ta phải kiên quyết tẩy sạch những khuyết điểm sau này:

a. Địa phương chủ nghĩa: Chỉ chăm chú lợi ích của địa phương mình mà không nhìn đến lợi ích của toàn bộ. Do khuyết điểm đó mà sinh ra những việc, xem qua thì hình như không quan hệ gì mấy, kỳ thực rất có hại đến kế hoạch chung. Thí dụ: muốn giữ lấy tất cả cán bộ và vật liệu cho địa phương mình, không bằng lòng để cấp trên điều động cán bộ và vật liệu đến những nơi cần kíp.

b. Óc bè phái: Ai hấu với mình thì dù nói không đúng cũng nghe, tài không có cũng dùng. Ai không thân với mình thì dù họ có tài cũng tìm cách đìm họ xuống, họ nói phải mấy cũng không nghe.

Đó là một khuyết điểm rất có hại. Nó làm cho Đoàn thể mất cán bộ, kém nhất trí, thường hỏng việc. Đó là một chứng bệnh rất nguy hiểm.

c. Cô độc hẹp hòi: Chúng ta phải nhớ rằng: người đời ai cũng có chỗ hay, chỗ dở. Ta phải dùng chỗ hay của người và giúp người sửa chữa chỗ dở. Dùng người cũng như dùng gỗ. Người thợ khéo thì gỗ to, nhỏ, thẳng, cong đều tùy chỗ mà dùng được.

Tư tưởng hẹp hòi thì hành động cũng hẹp hòi. Tư tưởng hẹp hòi thì nhiều thù, ít bạn (như vấn đề tôn giáo). Người mà hẹp hòi thì ít kẻ giúp. Đoàn thể mà hẹp hòi thì không phát triển.

d. Ham chuộng hình thức: Việc gì không xét đến cái kết quả thiết thực, cần kíp, chỉ chăm bề hình thức bên ngoài, chỉ muốn phô trương cho oai. Thí dụ: Ngày nay tập quân sự, cốt nhất là biết bắn súng, dùng dao, ném lựu đạn, dùng địa thế, khéo mò dìm, khéo do thám; nói tóm lại: cốt tập cho mọi người biết đánh du kích. Thế mà có nhiều nơi chỉ để thời giờ tập "một hai, một hai". Thế thì khác gì tập lễ nhạc để đi chữa cháy. Lại như chào cờ thì bắt người ta đứng xe lại, bắt mặc áo dài,... Làm hình thức như thế, kết quả chỉ làm cho dân oán.

e. Ích kỷ kiêu ngạo,... Thậm chí có nơi có những đồng chí còn giữ óc địa vị, cố tranh làm cho được ủy viên này, chủ tịch kia.

Còn có những đồng chí lo ăn ngon mặc đẹp, lo phát tài, lo chiếm của công làm của tư, đạo đức cách mạng thế nào, dư luận chê bai thế nào cũng mặc.

Có những đồng chí còn giữ thói "một người làm quan cả họ được nhờ", đem bà con bằng hữu vào chức này, việc kia, làm được, không được mặc kệ. Hỏng việc đã có Đoàn thể chịu, cốt cho bà con, bạn hữu có địa vị là được.

Có nơi, các đồng chí chẳng những không phê bình giúp nhau, sửa đổi, mà lại che đậy cho nhau, tha thứ cho nhau, giấu cả Đoàn thể. Thành thử càng ngày, càng hủ hóa, càng hỏng việc.

Còn những đồng chí hay có tính kiêu ngạo, tự mãn, tự túc, cho mình là cự đồng chí, cự chính trị phạm thì giỏi hơn ai hết, ai cũng không bằng mình. Vẫn biết nhà pha đế quốc là một trường huấn luyện. Nhưng công tác thực tế là một trường thi; Và lại, nếu cự chính trị phạm là giỏi hơn hết thì những đồng chí không có “hân hạnh” ở tù, những đồng chí mới đều vô tài vô dụng cả sao.

Mỗi một đồng chí ta phải có thái độ khiêm tốn, càng cao, càng giỏi càng khiêm tốn, phải có lòng cầu tiến bộ. Phải nhớ câu nói của ông thầy chúng ta: “Phải học thêm, phải học mãi”. Tự mãn, tự túc là bó mình lại, không cho mình tiến bộ thêm..”.

“... Đoàn thể phải quân sự hóa, tư tưởng và hành động phải tuyệt đối nhất trí. Đoàn thể là đạo quân tiên phong. Nếu lúc xung phong mà người nói thể này, kẻ muốn thể khác, kèn thổi ngược, trống đánh xuôi thì còn mong gì thắng trận.

Chẳng những Đoàn thể ta phải nhất trí mà quân, dân, chính cũng phải nhất trí.

....Trong các cơ quan chỉ huy, chọn người phải đích đáng, quyền hạn phải phân minh, liên lạc phải mật thiết, hợp tác phải chặt chẽ, phải tuyệt đối tránh cái lối lạm quyền, bao biện, xung đột, phù diện và suy ty, không phụ trách.

... Mong các đồng chí đem toàn bộ tinh thần Kách mệnh mà khắc phục khuyết điểm, phát triển các ưu điểm, đồng tâm hiệp lực, đoàn kết nội bộ, mở rộng hàng ngũ, chấn chỉnh công tác để lãnh đạo toàn dân hăng hái vào trận kháng chiến đi đến thắng lợi vẻ vang”¹⁰⁵.

- **Ngày 12 tháng 6 năm 1947:** Chủ tịch Hồ Chí Minh viết thư gửi Đại hội Đảng bộ Liên khu IV, có đại biểu Thanh Hóa dự. Người căn dặn: “Hội thì phải nghị, nghị thì phải quyết, quyết thì phải hành” và nhấn mạnh: “Các đồng chí đều là cán bộ cao cấp tức là những người phụ trách vận mệnh an nguy của nước nhà và dân tộc. Vì vậy, mỗi đồng chí phải gắng làm gì cho đúng 5 chữ: **Trí, Nhân, Nghĩa, Dũng, Liêm**. Nếu thiếu một trong năm điều đó tức là một khuyết điểm to và ảnh hưởng đến công tác”¹⁰⁶.

- **Năm 1949:** Trong Thư gửi đồng chí Liên khu IV, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “... Xem lại những công việc trong thời kỳ vừa qua, các đồng chí đã lượm được khá ưu điểm... Nhưng vẫn còn nhiều khuyết điểm như:

- Còn nhiều xu hướng cá nhân, bản vị, địa phương.
- Sự lãnh đạo về chính quyền, nhất là về kinh tế, không được quán xuyên.
- Dân vận chưa được đầy đủ. Mặt trận chưa đoàn kết được tất cả thân sĩ, trí thức.
- Một số cán bộ chưa thực hiện cần kiệm liêm chính, thậm chí hủ hóa. Phần nhiều khuyết điểm do đó mà ra.

¹⁰⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.93-96.

¹⁰⁶ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hồ Chí Minh, *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử*, Nxb, Chính trị quốc gia, 2006, t.4, tr.91.

- Chưa vận dụng được cả nhân lực, vật lực, tài lực để phụng sự kháng chiến, nhất là ở Thanh Hóa.

Tôi mong các đồng chí kiên quyết sửa chữa những khuyết điểm và phát triển những ưu điểm nói trên, thì mọi việc sẽ thành công"¹⁰⁷.

- **Ngày 15 tháng 6 năm 1950:** Trong thư gửi đồng bào Thanh Hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn:

"... - Mỗi một người và toàn thể bộ đội địa phương phải ra sức thi đua học tập quân sự, chính trị, văn hóa, phải là những người kiểu mẫu, để xứng đáng với sự giúp đỡ và lòng yêu mến của đồng bào.

- Cán bộ, chính quyền, đoàn thể và bộ đội phải cùng nhau đặt kế hoạch thiết thực để quản lý hẳn hoi những tiền và của đồng bào đã ủng hộ.

- Tài chính phải hoàn toàn công khai, hết sức tiết kiệm.

- Cần phải dùng số tiền và của ấy làm vốn mà tăng gia sản xuất để cấp dưỡng bộ đội địa phương, sổ sách phải rất cẩn thận và minh bạch.

Đến ngày kháng chiến thành công, những khoản còn lại phải dùng vào những việc ích lợi chung của các địa phương"¹⁰⁸.

- **Tháng 7 năm 1950:** Trong lời nhận xét về Thanh - Nghệ - Tĩnh, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: "... Riêng Thanh Hóa còn có nhiều phong tục không hợp thời, hợp lý.

Thí dụ: Đàn ông thường ăn rồi ngồi không để mọi việc cho phụ nữ. Như tục lấy vợ, lấy chồng rất sớm...

Nhưng để sửa đổi phong tục thì cán bộ có khi "quá tả". Phải biết rằng: Muốn cải cách phong tục thì phải chịu khó giải thích cho dân hiểu, làm cho dân tự động cải cách, chứ không nên dùng mệnh lệnh.

Những khuyết điểm chung là:

- Quân dân chính đoàn kết và hợp tác chưa được 100 phần trăm.

- Cán bộ, chính quyền, chuyên môn và đoàn thể chưa tự mình gương mẫu trong mọi việc..."¹⁰⁹.

- **Ngày 19 tháng 7 năm 1960:** Trong bài phát biểu tại Đại hội Đại biểu Công đoàn tỉnh Thanh Hóa lần thứ VI, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: "... Cán bộ phải thực sự lao động. Trong cải tiến quản lý xí nghiệp, lúc đầu có tham gia được mấy hôm, mấy tuần rồi nguội dần đi. Thế là không tốt.

... Cán bộ phải cùng ăn, cùng ở, cùng làm lao động, cùng bàn bạc với công nhân. Việc này cán bộ của ta chưa làm được mấy. Bác có đi mấy nơi, thấy cán bộ nhất là cán bộ cao cấp thường ăn riêng, ở riêng. Thành ra nhà ăn, nhà ở của công nhân sạch, bẩn, xấu, tốt thế nào cũng không biết. Cán bộ không cùng lao động với

¹⁰⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.6, tr.206, 207.

¹⁰⁸ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.6, tr.394, 395.

¹⁰⁹ Báo Sự thật số 136, ra ngày 15/7/1950.

công nhân, cứ ngồi ở văn phòng nên càng để ra nạn giấy tờ. Công nhân có ý kiến gì phải qua không biết bao nhiêu thứ “trưởng” mới đến cán bộ phụ trách. Có nơi chỉ thiếu cái bóng đèn mà cũng phải qua mấy lần “trưởng” - tổ trưởng, kíp trưởng, rồi phải qua quý trưởng gì nữa mới được giải quyết, mất hết thì giờ. Nếu cán bộ cùng lao động với công nhân thấy thiếu cái gì, công nhân có ý kiến gì là có thể thương lượng, bàn bạc, giải quyết được ngay. Nếu cán bộ thực hiện được 4 cùng, nhất định phong trào thi đua yêu nước sẽ nổi, sẽ thành công. Kế hoạch sẽ hoàn thành nhanh chóng... Nói thì được đấy, nhưng làm thì chưa chắc chắn, kinh nghiệm làm cách mạng là phải gần gũi quần chúng. Nếu xa quần chúng thì không làm được việc gì. Cho nên các cô, các chú ở trong xí nghiệp cần phải thực hiện 4 cùng.

...Cho nên lãnh đạo phải khuyến khích công nhân phát huy sáng kiến rồi tổng kết, trao đổi, phổ biến cho các nhà máy khác cùng làm...”.

“...Về chính trị, chính quyền của ta là do giai cấp công nhân lãnh đạo và dựa trên nền tảng công nông liên minh. Nhưng sự thực có nơi công nhân chưa lãnh đạo gì, chưa liên minh gì. Phải làm cho công nhân thấy cần giúp nông dân. Phải biết tại sao lại phải giúp.

Muốn thế phải vận động chính trị, vận động tư tưởng làm cho công nhân hiểu cần phải giúp nông dân và giúp như thế nào. Các cô, các chú không nên làm cái lối cứ về bảo công nhân mỗi người làm mấy cân phân, mà không nói cho công nhân biết làm để làm gì và tại sao phải làm như vậy...”¹¹⁰.

- **Ngày 11 tháng 12 năm 1961:** Trong bài nói chuyện với nhân dân xã Yên Trường, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “...Phụ nữ lao động nhiều, nam giới thì lại lao động ít hơn. Phụ nữ chiếm số đông hơn nam giới, lao động khó nhọc và góp một phần rất quan trọng trong sản xuất của hợp tác xã nhưng lại chưa được coi trọng. Ví dụ: Trong đảng ủy, chi ủy chưa có một phụ nữ nào. Trong ban quản trị hợp tác xã, số chị em phụ nữ cũng có rất ít. Đó là tư tưởng phong kiến trọng nam khinh nữ cần phải xóa bỏ. Chúng ta ở trong chế độ dân chủ, xã hội chủ nghĩa thì phải bình đẳng. Nam giới cần phải thi đua với phụ nữ, tích cực lao động hơn nữa. Phụ nữ cần phải đấu tranh để thực hiện quyền bình đẳng. Phát huy tinh thần cần cù siêng năng, cố gắng học văn hóa.

- Ban quản trị hợp tác xã có nhiều cố gắng nhưng làm việc chưa thật dân chủ. Ban quản trị là do đại hội xã viên tín nhiệm bầu ra, phải làm tròn nhiệm vụ của mình. Vì vậy mọi việc, từ kế hoạch sản xuất đến việc phân công lao động, ban quản trị phải bàn bạc với xã viên. Việc dù khó đến mấy nhưng xã viên bàn bạc thông suốt thì đều làm được cả.

- Về tài chính phải công khai và phân minh, sổ sách phải rành mạch. Thu chi bao nhiêu phải báo cáo rõ ràng cho xã viên biết. Tài chính không công khai sẽ ảnh hưởng đến đoàn kết nội bộ của hợp tác xã. Phải tránh tham ô lãng phí. Phải tích

¹¹⁰ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.12, tr.634, 636.

cực nạp thuế nông nghiệp, bán thóc thừa và trả nợ sông phẳng cho Nhà nước"¹¹¹.

- **Ngày 12 tháng 12 năm 1961:** Trong bài nói chuyện với đồng bào và cán bộ tỉnh Thanh Hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: "... Trình độ chính trị và tư tưởng của cán bộ công nhân đều có tiến bộ. Vì sao sản xuất lại chậm tiến? Chúng ta cần phải kiện toàn tổ chức hơn nữa, cải tiến quản lý hơn nữa, công nhân phải thật sự tham gia quản lý hơn nữa, cán bộ phải thật sự tham gia lao động hơn nữa, phong trào cải tiến quản lý xí nghiệp phải đẩy mạnh và thiết thực hơn nữa. Như thế thì chúng ta nhất định sẽ hoàn thành kế hoạch...."

"... Về lãnh đạo, các cấp lãnh đạo của tỉnh ta trước hết là Tỉnh ủy đoàn kết nhất trí, tận tụy phục vụ nhân dân, chấp hành chỉ thị của cấp trên một cách nghiêm chỉnh, đó là những ưu điểm chính. Các đồng chí cần phải lãnh đạo cụ thể hơn nữa. Phải đi sâu, đi sát hơn nữa, đối với mọi việc phải có biện pháp cụ thể hơn nữa. Phải tuyệt đối tránh tư tưởng chủ quan thỏa mãn, tránh tác phong quan liêu mệnh lệnh, phải khắc phục lối làm việc luộm thuộm. Phải hết sức chú trọng bồi dưỡng cán bộ cũ và điều dặt những cán bộ trẻ tiến lên.

Tỉnh ta là một tỉnh lớn nhất ở miền Bắc, đất rộng, người nhiều, nhân dân có truyền thống anh dũng đấu tranh và cần cù lao động. Thanh Hóa có miền núi, trung du, đồng bằng và miền biển; như vậy, các vùng có điều kiện giúp đỡ lẫn nhau phát triển kinh tế về mọi mặt làm cho tỉnh ta thêm giàu, đời sống của nhân dân mau được cải thiện. Tỉnh ta có ngót 12 vạn đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động: đó là một lực lượng rất lớn. Cán bộ, đảng viên và đoàn viên cần phải thật sự xung phong gương mẫu tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm chống quan liêu mệnh lệnh, chống lãng phí, tham ô... Ra sức phát triển và củng cố tốt Đảng và Đoàn, đoàn kết toàn dân cùng nhau thi đua tiến bộ. Làm được như thế thì Thanh Hóa chắc sẽ trở thành một trong những tỉnh khá nhất ở miền Bắc. Làm được như thế tức là tỉnh ta góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm nền tảng vững chắc cho công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà"¹¹².

- **Ngày 30 tháng 12 năm 1968:** Trong buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa tại Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: "... Thế tại sao không có đồng chí gái nào đi đây cả? Hiện nay gái làm rất nhiều việc, nhưng đi gặp Trung ương lại không có đại biểu gái! Điều đó chứng tỏ các đồng chí còn trọng trai, khinh gái. Mong các đồng chí chú ý sửa chữa..."

"... Nhưng vì sao kinh nghiệm tốt của các hợp tác xã giỏi chưa được các nơi khác học tập, làm theo? Chính là vì các cấp chưa coi trọng việc rút kinh nghiệm, học tập và rút kinh nghiệm của những nơi làm giỏi và tích cực giúp đỡ, đôn đốc các nơi khác làm theo. Chúng ta không nên coi nhẹ những kinh nghiệm tốt của chính địa phương mình, ngay trong tỉnh mình. Trong sản xuất, Thanh Hóa tiến bộ còn chậm, cần cố gắng tiến lên nhanh hơn..."

¹¹¹ Hồ Chủ tịch nói chuyện với trên 1 vạn đồng bào, cán bộ, đảng viên hợp tác xã Yên Trường và đại biểu nhân dân 9 xã xung quanh. Báo "Thanh Hóa" số 280 ra ngày 24 - 12 - 1961.

¹¹² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.292, 294, 295.

"... Các đồng chí phụ trách cần đi nhiều xuống cơ sở hơn nữa. Cán bộ phải đi sát sản xuất, đi sát quần chúng, và phải thực hiện dân chủ.

Cán bộ đi về hợp tác xã không phải chỉ vào nhà chủ nhiệm để có chỗ ở sạch sẽ và có cơm nước đàng hoàng, mà phải gần gũi quần chúng nhân dân, biết được khó khăn của nhân dân, hiểu được nguyện vọng của nhân dân, cùng với nhân dân giải quyết khó khăn, phấn đấu vươn lên..."

"... Phải làm sao cho cán bộ một khi về làng nhân dân niềm nở vỗ vai mời "anh" uống nước mới tốt. Nếu cán bộ về mà dân trải chiếu hoa, bắt gà làm cơm là không được. Bao giờ dân coi cán bộ là người của dân, đối với cán bộ không còn "lạ cụ ạ" thì dân mới dám nói, mới dám phê bình, mới cố gắng làm mọi việc.

Để phát triển ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm điều quan trọng nhất là làm thế nào cho dân dám nói. Vì quần chúng nhân dân biết nhiều việc mà cán bộ có khi không biết. Nếu công việc đem bàn với dân thì dân sẽ có ý kiến hay. Phải làm tốt công tác báo công bình công trong cán bộ và nhân dân. Rõ ràng nơi nào làm công tác này thì nhân dân làm ăn vui vẻ, phong trào tiến bộ.

Từ trước tới nay, cán bộ ta có người vì quen thói quan liêu mà sinh ra mệnh lệnh. Chúng ta đã có chính quyền trên 23 năm mà bây giờ Thanh Hóa mới bắt đầu sửa chữa thói quan liêu, mệnh lệnh là chậm lắm! Các đồng chí phải tích cực hơn trong việc này để phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ tập thể của nhân dân..."

"... Thanh Hóa có 8 vạn đảng viên, 15 vạn đoàn viên mà công việc trong tỉnh không được trôi chảy vì lãnh đạo chưa sát, cán bộ còn thiếu dân chủ, đảng viên, đoàn viên chưa thật gương mẫu. Các chú cần tự phê bình và phê bình thường xuyên để tiến bộ. Người vào Đảng, vào Đoàn không phải để làm quan mà là để phục vụ nhân dân. Chú ý việc tự phê bình và phê bình để phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm nhằm phục vụ nhân dân tốt hơn nữa. Nhân dân ta rất tốt. Nhân dân rất thương yêu và quý trọng cán bộ, đảng viên. Nhưng nếu cán bộ, đảng viên quan liêu mệnh lệnh, tham ô thiếu gương mẫu thì dân không tin, không phục do đó làm hại đến công tác của Đảng, đến lợi ích của nhân dân, hạn chế lòng hăng hái của nhân dân... Tóm lại, cán bộ, đảng viên và đoàn viên cần phải gương mẫu trong mọi việc.

... Bác nhắc lại để cán bộ và nhân dân Thanh Hóa phải cố gắng nhiều hơn nữa, đảng viên, đoàn viên phải gương mẫu trong mọi việc, cán bộ phải gần gũi nhân dân, nhân dân phải thực sự làm chủ mọi công việc của mình..."¹¹³.

2. Vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh ở Thanh Hóa trong giai đoạn hiện nay

2.1. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) và Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) "Về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ

¹¹³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.15, tr.525-528.

thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"", gắn với tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Tập trung xây dựng Đảng bộ đoàn kết, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; trọng tâm là xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Nâng cao bản lĩnh chính trị của các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh, ngăn chặn các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh cán bộ, đảng viên vi phạm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Chú trọng xây dựng văn hóa trong Đảng, trong hệ thống chính trị, nhất là văn hóa trong thực thi công vụ, văn hóa phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, sáng tạo, hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh. Các cấp ủy đảng, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp phải thực hiện nghiêm trách nhiệm nêu gương; gương mẫu về đạo đức, lối sống, gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng và cán bộ, đảng viên trong kiểm điểm thực hiện nhiệm vụ hằng năm phải gắn với kiểm điểm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) "Về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"", thực hiện học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện quy định nêu gương.

Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, kịp thời, làm động lực thúc đẩy, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị. Thực hiện nghiêm quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong hoạt động của các cấp ủy. Nâng cao năng lực dự báo, hoạch định chủ trương, ban hành nghị quyết, cơ chế, chính sách. Chủ động, linh hoạt, sáng tạo, quyết liệt, sâu sát trong lãnh đạo, chỉ đạo; đề cao sự sáng tạo, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, để triển khai thực hiện đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ.

2.2. Đổi mới mạnh mẽ công tác tư tưởng theo hướng bám sát và phục vụ trực tiếp nhiệm vụ chính trị của tỉnh và các địa phương, đơn vị.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quán triệt, triển khai thực hiện nghị quyết của Đảng; công tác thông tin, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; công tác giáo dục lý luận chính trị, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Tăng cường tổng kết thực tiễn,

ngiên cứu khoa học, phát triển lý luận trên cơ sở đó phổ biến những kinh nghiệm hay, cách làm mới, nhân rộng các điển hình tiên tiến, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh. Đẩy mạnh tuyên truyền về truyền thống văn hóa, lịch sử, cách mạng của quê hương, đất nước; tập trung làm chuyển biến về nhận thức, đổi mới tư duy, củng cố niềm tin, khơi dậy niềm tự hào, tinh thần chủ động, sáng tạo, khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân. Thực hiện tốt việc nắm tình hình và kịp thời định hướng dư luận xã hội. Tăng cường công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; chủ động, sắc bén trong đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu, độc.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chủ trương của Đảng và Nhà nước về quản lý hoạt động báo chí, truyền thông, xuất bản, internet, mạng xã hội. Phát huy vai trò của hoạt động văn học, nghệ thuật trong công tác tư tưởng, văn hóa. Tiếp tục làm tốt công tác báo cáo viên, tuyên truyền miệng, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên.

Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng của Trường Chính trị tỉnh và các Trung tâm chính trị cấp huyện; tiếp tục xây dựng Trường Chính trị tỉnh đạt chuẩn mức độ 2; tiếp tục xây dựng, củng cố các Trung tâm chính trị cấp huyện đạt chuẩn và giữ vững đạt chuẩn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2.3. Tiếp tục xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm với yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) "Về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả"; xây dựng phương án sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo định hướng, hướng dẫn của Trung ương, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh; tập trung hoàn thành các công việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo Nghị quyết số 1238/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác bảo vệ chính trị nội bộ, đặc biệt là phục vụ tổ chức Đại hội đảng các cấp và bố trí lại cán bộ do sắp xếp đơn vị hành chính.

Rà soát, bổ sung, sửa đổi các quy chế, quy định về công tác tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức ở các cấp, các ngành, nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp có đủ phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Tập trung khắc phục những hạn chế, yếu kém trong công tác cán bộ, đặc biệt là khâu đánh giá cán bộ; coi trọng các tiêu chí về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, đặc biệt là hiệu quả thực thi nhiệm vụ để đánh giá, bổ nhiệm cán bộ. Quan tâm quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ, chú ý cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số trong hệ thống chính trị, bảo đảm đúng tỷ lệ quy định trở lên; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất chính trị, năng lực của đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp cơ sở; tiếp tục mở các lớp bồi dưỡng cán bộ dự nguồn Ban Chấp hành Đảng bộ và các chức danh lãnh đạo chủ chốt các cấp của tỉnh.

Tiếp tục hoàn thiện và thực hiện cơ chế cạnh tranh, công khai, minh bạch, dân chủ trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức, để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc trong các cơ quan, đơn vị của hệ thống chính trị. Rà soát, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, bảo đảm phát huy hiệu quả trong thực thi công vụ. Triển khai thực hiện cơ chế khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám làm, dám chịu trách nhiệm. Nghiên cứu xây dựng cơ chế sàng lọc, thay thế kịp thời những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, không còn uy tín với Nhân dân, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, sở, ban, ngành, đoàn thể các cấp.

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, tạo chuyển biến rõ rệt về chất lượng hoạt động của các loại hình tổ chức cơ sở đảng. Đẩy mạnh phát triển tổ chức đảng, đoàn thể trong các doanh nghiệp. Đổi mới nội dung sinh hoạt chi bộ; nâng cao vai trò, trách nhiệm của chi bộ trong giáo dục, quản lý, rèn luyện, kiểm tra, giám sát đảng viên. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ tự phê bình và phê bình trong hoạt động và sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ. Làm tốt công tác tạo nguồn, bồi dưỡng, kết nạp quần chúng ưu tú vào Đảng, nhất là ở khu vực nông thôn, vùng đồng bào dân tộc, trong các doanh nghiệp; kết nạp mới từ 8.120 đảng viên trở lên. Quản lý chặt chẽ cán bộ, đảng viên theo quy định, đề cao vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong mọi mặt của đời sống xã hội.

2.4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra các cấp phải chủ động, tiến hành thường xuyên, toàn diện, khách quan, công khai, dân chủ, thận trọng và chặt chẽ; coi trọng phòng ngừa, lấy xây là chính; kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh, ngăn chặn hành vi vi phạm; kiên quyết xử lý nghiêm minh, kịp thời những tổ chức đảng, đảng viên có tình vi phạm. Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp để kịp thời phát hiện, ngăn chặn từ xa, từ đầu, giải quyết từ sớm các vi phạm, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn. Kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên với đột xuất, theo chuyên đề và kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; tiến hành kiểm tra từ trên xuống và từ dưới lên; đề cao trách nhiệm tự kiểm tra, tự soi, tự uốn nắn, khắc phục thiếu sót, khuyết điểm của tổ chức đảng và đảng viên. Công khai kết quả kiểm tra, giám sát và xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. Tăng cường kiểm tra, giám sát, hướng dẫn của ủy ban kiểm tra cấp trên đối với ủy ban kiểm tra cấp dưới; thường xuyên phối hợp chặt chẽ giữa ủy ban kiểm tra với các ban của cấp ủy và các cơ quan có liên quan trong thực hiện công tác kiểm tra, giám sát. Quan tâm kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy và cán bộ cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp đủ số lượng, nâng cao chất lượng, tinh thông về nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức trong sáng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2.5. Không ngừng đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tăng cường quan hệ mật thiết giữa Đảng, Chính quyền với Nhân dân

Cấp ủy, chính quyền các cấp phải thường xuyên tổ chức tiếp xúc, đối thoại, giải quyết kịp thời các kiến nghị của Nhân dân; chăm lo nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; xây dựng, củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân. Lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở và Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

Hệ thống dân vận các cấp phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động, bám sát tình hình thực tế, sâu sát cơ sở để xây dựng nội dung, phương pháp dân vận phù hợp, hiệu quả; tăng cường công tác dân vận chính quyền, dân vận khéo; tuyên truyền, biểu dương, nhận rộng các mô hình, điển hình về công tác dân vận. Tập trung tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực lao động sản xuất, tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, xây dựng đời sống văn hóa, thực hiện quy chế dân chủ... phát huy vai trò của Nhân dân trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền giải quyết có hiệu quả những khó khăn, vướng mắc, các vụ việc phức tạp, phát sinh trên địa bàn.

2.6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác nội chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí

Các cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan chức năng chủ động nắm chắc tình hình, giải quyết kịp thời, triệt để các mâu thuẫn, tranh chấp phát sinh ngay từ cơ sở, không để xảy ra khiếu kiện đông người, các vụ việc phức tạp. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách tư pháp; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp. Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân; phát triển dịch vụ pháp lý và các thiết chế hỗ trợ tư pháp.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; gắn công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng, củng cố hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Tiếp tục hoàn thiện các quy định của Đảng và Nhà nước về phòng chống tham nhũng, lãng phí. Kiểm soát chặt chẽ việc kê khai tài sản của cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức tham nhũng, những người trong thực thi công vụ; rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và xử lý sau kết luận thanh tra để chỉ đạo giải quyết dứt điểm theo quy định. Phát huy vai trò của tổ chức đảng, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan truyền thông, của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí.

2.7. Nâng cao chất lượng hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội và hội đồng nhân dân; hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của ủy ban nhân dân các cấp

Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh tăng cường gắn bó với cử tri, tập hợp đầy đủ ý kiến của cử tri và Nhân dân trong tỉnh, nhất là những vấn đề bức xúc, nổi cộm để phản ánh với Quốc hội; đồng thời tập hợp trí tuệ của cử tri và Nhân dân để đóng góp cho Quốc hội trong quá trình xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, quyết

định các vấn đề quan trọng của đất nước. Tăng cường giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Quốc hội ở địa phương.

Hội đồng nhân dân các cấp nâng cao chất lượng hoạt động, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật. Tiếp tục đổi mới tổ chức các kỳ họp HĐND tỉnh và các phiên họp Thường trực HĐND tỉnh; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chất vấn; tăng cường giám sát việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân, thực hiện các chương trình, dự án, cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, cải cách thủ tục hành chính, việc giải quyết các kiến nghị của cử tri. Nâng cao vai trò, chất lượng, hiệu quả hoạt động các Ban của Hội đồng nhân dân các cấp. Nâng cao chất lượng hoạt động của đại biểu HĐND các cấp.

Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức của Ủy ban nhân dân các cấp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra. Tập trung hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tổ chức sản xuất kinh doanh. Quy định rõ cơ chế phối hợp, phân định rõ thẩm quyền và trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước. Đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, tăng cường sự kết nối, trao đổi thông tin thường xuyên giữa chính quyền các cấp, giữa chính quyền với Nhân dân và doanh nghiệp. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị, có năng lực, tính chuyên nghiệp cao, tận tụy phục vụ Nhân dân. Đề cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm, sức sáng tạo của người đứng đầu và của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

2.8. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển của tỉnh

Chú trọng củng cố tổ chức, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; hướng trọng tâm vào thực hiện tốt chức năng tập hợp, tuyên truyền, vận động, giám sát và phản biện xã hội; nắm chắc tình hình và tham gia giải quyết những vấn đề bức xúc, phát sinh ở cơ sở; chăm lo nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc trong tập hợp, vận động Nhân dân, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, tạo sự đồng thuận, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của các địa phương, đơn vị và của tỉnh.

Quan tâm giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng giai cấp công nhân ngày càng lớn mạnh; đẩy mạnh thực hiện các chính sách, pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của công nhân.

Tiếp tục đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức của nông dân trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế; hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, nâng cao năng suất lao động, thu nhập, làm giàu ngay trên quê hương.

Quan tâm xây dựng tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên các cấp vững mạnh; chú trọng giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống lành mạnh, ý thức tôn trọng pháp luật cho thanh niên; tạo môi trường và điều kiện thuận lợi cho thế hệ trẻ học tập, lao động, rèn luyện, cống hiến và trưởng thành, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp phát triển của tỉnh.

Nâng cao trình độ mọi mặt và đời sống vật chất, tinh thần của phụ nữ; thực hiện tốt bình đẳng giới, tạo điều kiện cho phụ nữ phát triển toàn diện, thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm trong gia đình và xã hội.

Phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” của cựu chiến binh trong xây dựng Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa; giáo dục lòng yêu nước cho thế hệ trẻ, tham gia xây dựng cơ sở và giải quyết những vấn đề xã hội bức xúc.

Xây dựng đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh; phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong nghiên cứu khoa học, tham gia tư vấn, phản biện, giám sát xã hội, đóng góp trí tuệ, công sức vào sự phát triển của tỉnh.

Chú trọng xây dựng, phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh cả về số lượng, chất lượng, khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo, trách nhiệm xã hội của doanh nhân trong sự nghiệp phát triển của tỉnh.

2.9. Tiếp tục đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Thực hiện tốt các hình thức trao đổi, đối thoại đối với những cá nhân có quan điểm, ý kiến khác với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chủ động phân loại các vấn đề đặt ra trong thực tiễn, những vấn đề nóng, bức xúc cần giải quyết, cung cấp thông tin, luận cứ thuyết phục để giải quyết kịp thời. Phát huy vai trò của các tổ chức Đảng, đảng viên trong các cơ quan lý luận, cơ quan báo chí, truyền thông trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Coi trọng sử dụng công nghệ hiện đại, mạng xã hội để đổi mới nội dung, phương thức đấu tranh theo hướng nhanh nhạy, kịp thời, đúng đối tượng, kết hợp cả “xây” và “chống” một cách khoa học, trong đó “xây” là cơ bản, lâu dài, “chống” là chủ động, triệt để.

Với truyền thống 95 năm xây dựng và phát triển, từ hiện tại, nhìn về quá khứ, hướng tới tương lai, dầu phía trước còn có vô vàn khó khăn, thách thức, nhưng với nền tảng là truyền thống gần một nghìn năm văn hiến, anh hùng cách mạng được hun đúc qua nhiều thế hệ, Thanh Hóa hôm nay đang chủ động nắm bắt thời cơ, khơi dậy mọi nguồn lực để hiện thực hóa ý chí và khát vọng vươn lên. Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa tiếp tục phát huy truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ qua 95 năm xây dựng và trưởng thành, viết tiếp trang sử vẻ vang của dân tộc Việt Nam anh hùng, quyết tâm đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, phát triển nhanh và bền vững, phấn đấu đến năm 2045 trở thành tỉnh giàu đẹp, văn minh, hiện đại, tỉnh phát triển toàn diện và kiểu mẫu của cả nước, xứng đáng với sự tin yêu, kỳ vọng của Trung ương Đảng, Nhà nước và Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu./.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY THANH HÓA